

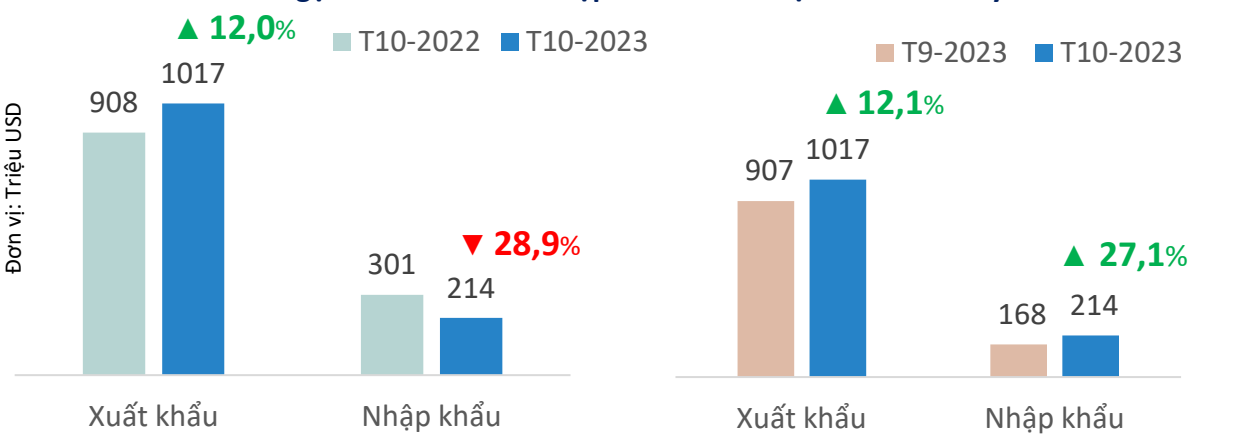
BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN THỊ TRƯỜNG HOA KỲ

SỐ THÁNG 11/2023



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HOA KỲ THÁNG 10/2023

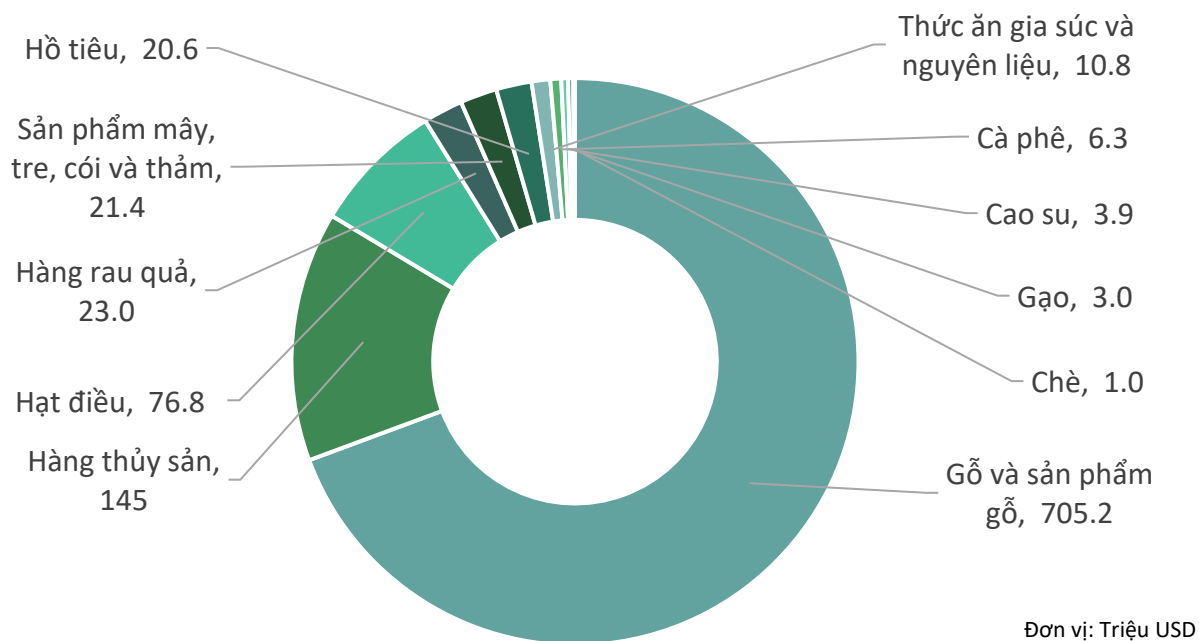
Kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu NLTS Việt Nam - Hoa Kỳ



Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hoa Kỳ T10/2023 so với T10/2022



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính Việt Nam sang Hoa Kỳ T10/2023



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính của Việt Nam sang Hoa Kỳ T10/2023 so với T10/2022



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Chủ tịch nước tiếp Đặc phái viên của Tổng thống Hoa Kỳ về khí hậu



Sáng 16/11 (giờ địa phương), tại San Francisco, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đã tiếp Đặc phái viên của Tổng thống Hoa Kỳ về khí hậu John Kerry nhân dịp tham dự Tuần lễ Cấp cao Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC) 2023.

Đặc phái viên John Kerry khẳng định Hoa Kỳ sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, kiểm soát ô nhiễm, quản lý bền vững tài nguyên, hỗ trợ khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên sẵn có theo cách thân thiện với môi trường và với chi phí hợp lý nhằm giảm thiểu sự phụ thuộc vào các nguồn nhiên liệu nhập khẩu; hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý trong lĩnh vực môi trường, phù hợp với Việt Nam.

Nguồn: baochinhphu.vn

Chủ tịch nước trao đổi chính sách tại Hội đồng quan hệ đối ngoại Hoa Kỳ



Trong chương trình tham dự Tuần lễ cấp cao APEC 2023 và kết hợp hoạt động song phương tại Hoa Kỳ, sáng 15/11 (theo giờ địa phương), tại TP. San Francisco, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đã dự buổi trao đổi chính sách tại Hội đồng Quan hệ đối ngoại Hoa Kỳ (CFR). Sự kiện có sự tham dự ông Michael Froman, Chủ tịch CFR và nhiều chuyên gia, học giả, cùng một số cơ quan báo chí tại Hoa Kỳ.

Ông Michael Froman cho rằng thời gian qua đã có những tín hiệu mạnh mẽ về thúc đẩy quan hệ song phương như việc tăng cường hợp tác phát triển chuỗi cung ứng chất bán dẫn, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật số, khoa học và công nghệ, chống biến đổi khí hậu, giao lưu nhân dân, khắc phục hậu quả chiến tranh.

Nguồn: baochinhphu.vn

Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống trợ cấp tôm đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam



Ngày 21/11/2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) xác định có 1.046 nhà sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam có xuất khẩu sản phẩm tôm nước ấm đông lạnh thuộc các mã HS 0306.17, 1605.21 và 1605.29 vào Hoa Kỳ trong thời kỳ điều tra.

Các nước bị điều tra bao gồm Ecuador, Ấn Độ, Indonesia và Việt Nam. Trong đó, Việt Nam chỉ bị điều tra chống trợ cấp, do sản phẩm tôm ấm đông lạnh của Việt Nam đang bị Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá từ năm 2004 đến nay. Thời kỳ điều tra trợ cấp là năm 2022. Thời kỳ điều tra thiệt hại là từ năm 2020 đến nửa đầu năm 2023.

Kết luận cuối cùng sẽ được ban hành trong 75 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận sơ bộ (dự kiến ngày 02/4/2024).

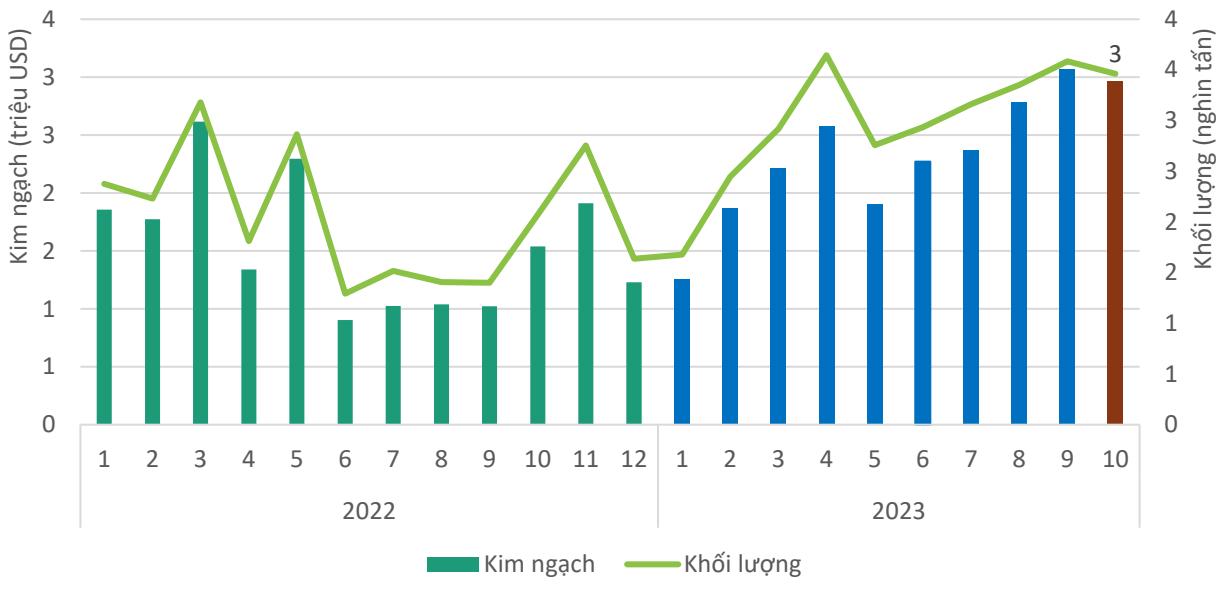
Nguồn: tapchicongthuong.vn





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH

2,96 triệu USD

↓ Giảm **3,4%** so với T9/2023

↗ Tăng **92,7%** so với T10/2022

↑ Cao hơn **1,42 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **23,3 tr.USD**, đạt **125,4%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

3,46 nghìn tấn

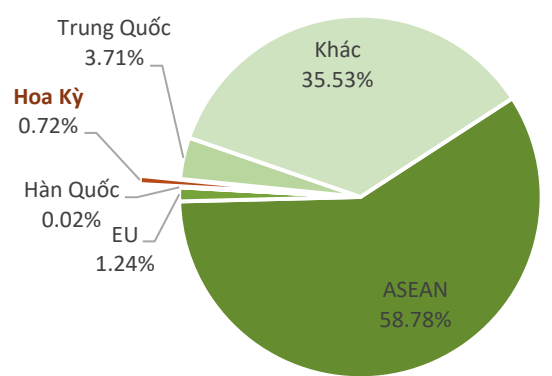
↓ Giảm **3,4%** so với T9/2023

↗ Tăng **67,1%** so với T10/2022

↑ Cao hơn **1.417 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **29,9** nghìn tấn, đạt **122,0%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Biến động tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

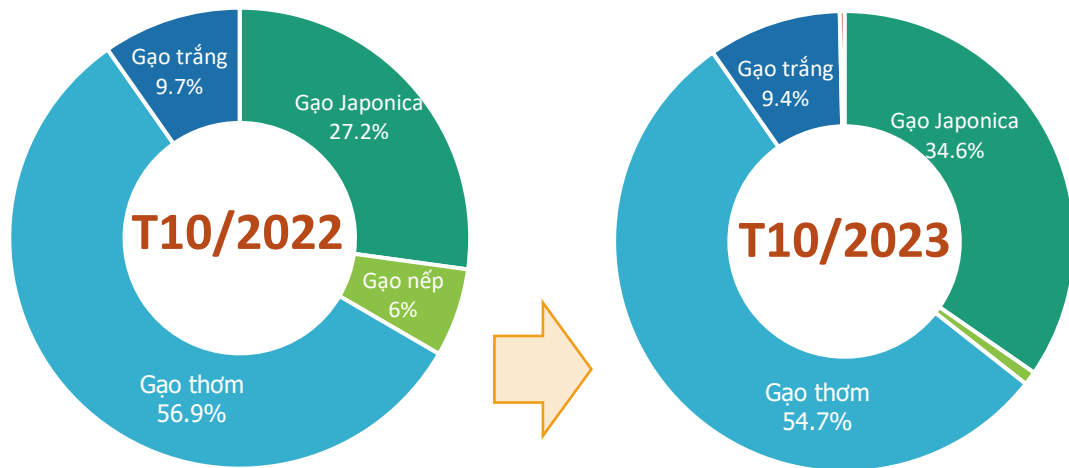


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Gạo thơm

Kim ngạch: **1,6** triệu USD
Giảm **4%** so với T9/2023
Tăng **84%** so với T10/2022

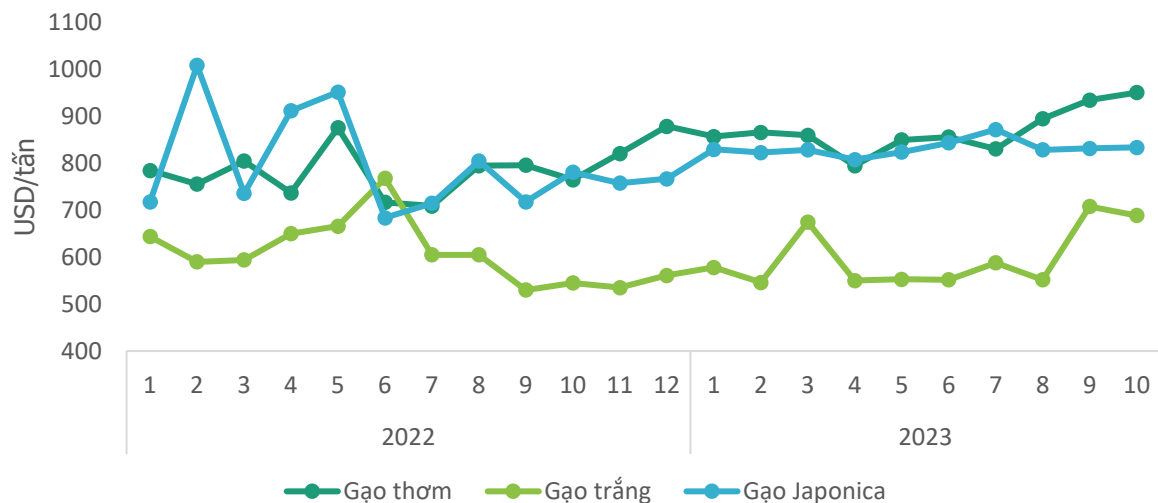
Gạo Japonica

Kim ngạch: **1,0** triệu USD
Tăng **17%** so với T9/2023
Tăng **144%** so với T10/2022

Gạo trắng

Kim ngạch: **0,3** triệu USD
Giảm **45%** so với T9/2023
Tăng **84%** so với T10/2022

Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Gạo Japonica

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **834** USD/tấn; **tăng 0,2%** so với tháng trước; và **tăng 7%** so với cùng kỳ năm 2022.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **951** USD/tấn; **tăng 2%** so với tháng trước; và **tăng 24%** so với cùng kỳ năm 2022.

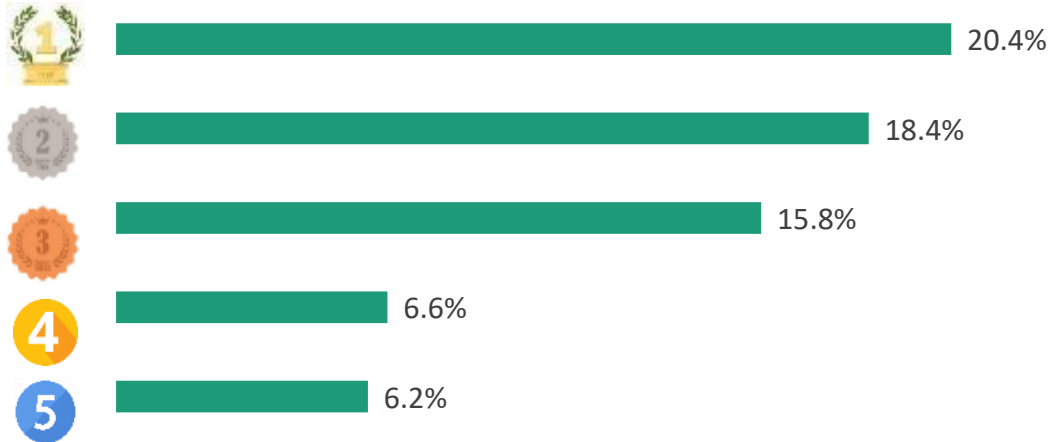
Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **689** USD/tấn; **giảm 3%** so với tháng trước; và **tăng 26%** so với cùng kỳ năm 2022.

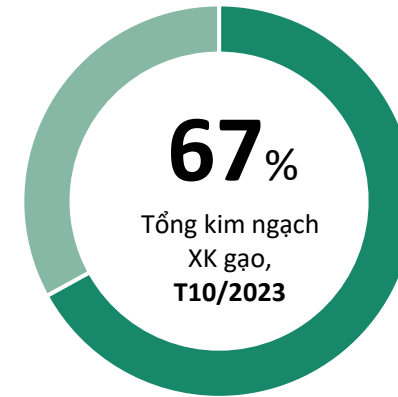


LÚA GẠO

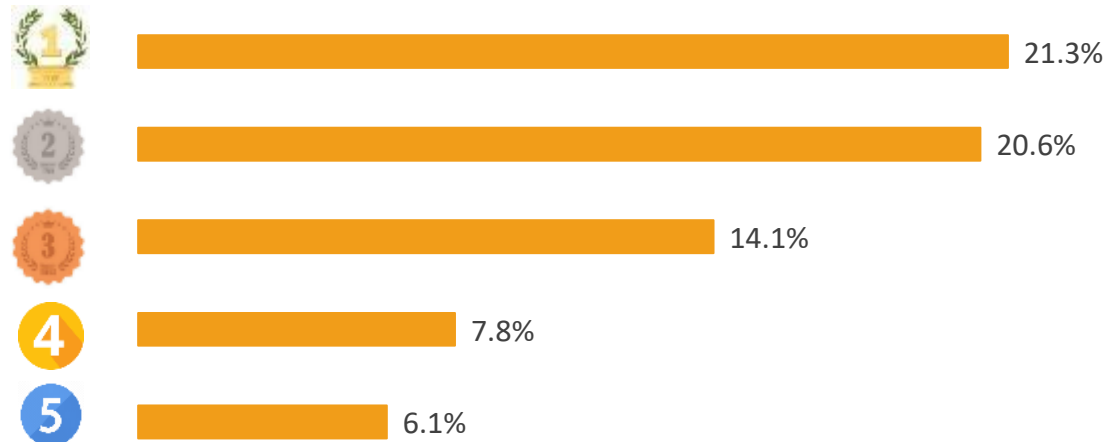
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



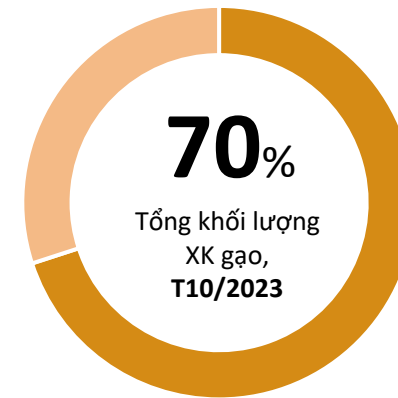
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gạo sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





LÚA GẠO



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO HOA KỲ

Sản lượng gạo của Hoa Kỳ niên vụ 2023/24 được dự báo giảm 38,3 nghìn tấn xuống mức 10,0 triệu tấn, tuy nhiên vẫn tăng 37% so với cùng kỳ năm trước. Dự báo sản lượng gạo hạt dài ước đạt 6,9 triệu tấn, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước và là mức cao nhất kể từ niên vụ 2020/21. Sản lượng gạo hạt trung và ngắn được dự báo ở mức 3,1 triệu tấn, tăng 110% so với cùng kỳ năm trước, và là mức cao nhất kể từ niên vụ 1981/82.

Nguồn: USDA (11/2023)

Xuất khẩu gạo của Hoa Kỳ niên vụ 2023/24 ước đạt 3,9 triệu tấn, tăng gần 1 triệu tấn so với cùng kỳ năm trước, và là mức cao nhất kể từ 2020/21.

Nguồn: USDA (11/2023)

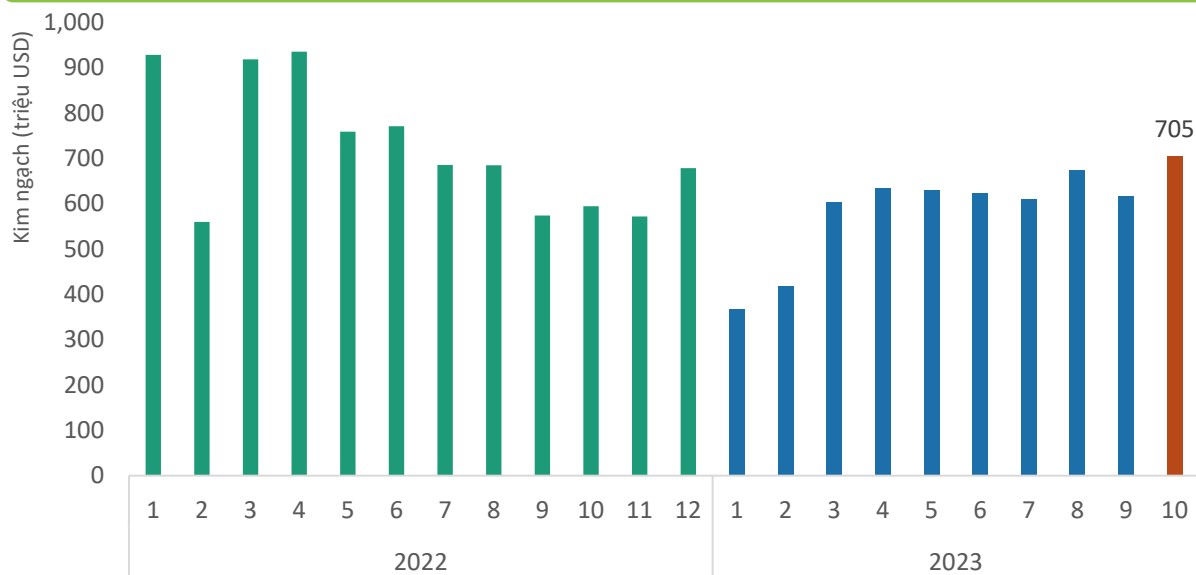


TIN LIÊN QUAN



GỠ VÀ SẢN PHẨM GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH



705

triệu USD

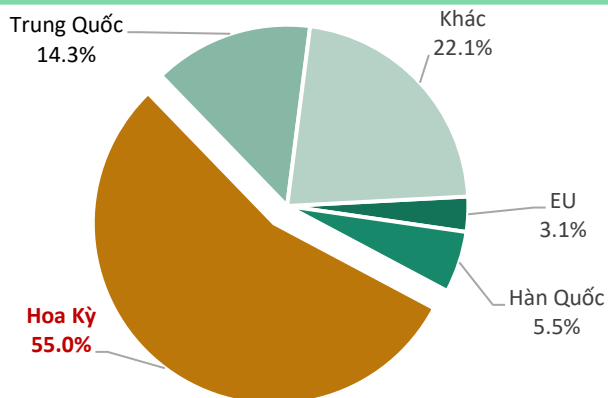
↗ Tăng **14,3%** so với T9/2023

↗ Tăng **18,6%** so với T10/2022

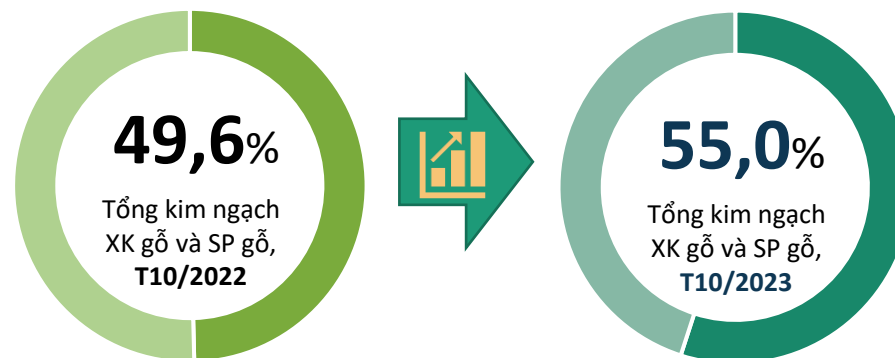
↓ Thấp hơn **16 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **5,9** tỷ USD, đạt **67,9%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



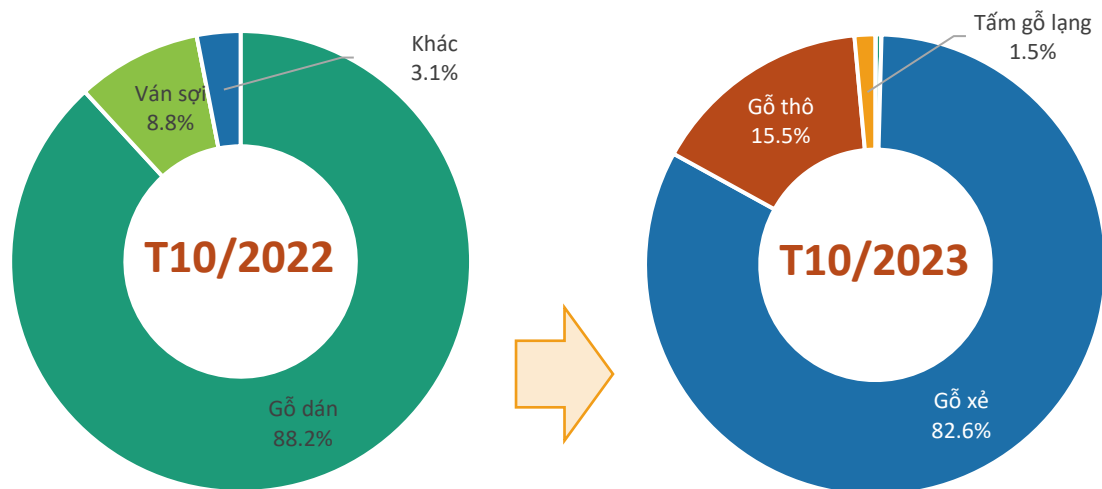
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Gỗ xẻ

Kim ngạch: **15,7** triệu USD
 Tăng **100%** so với T9/2023
 Tăng **100%** so với T10/2022



Gỗ thô

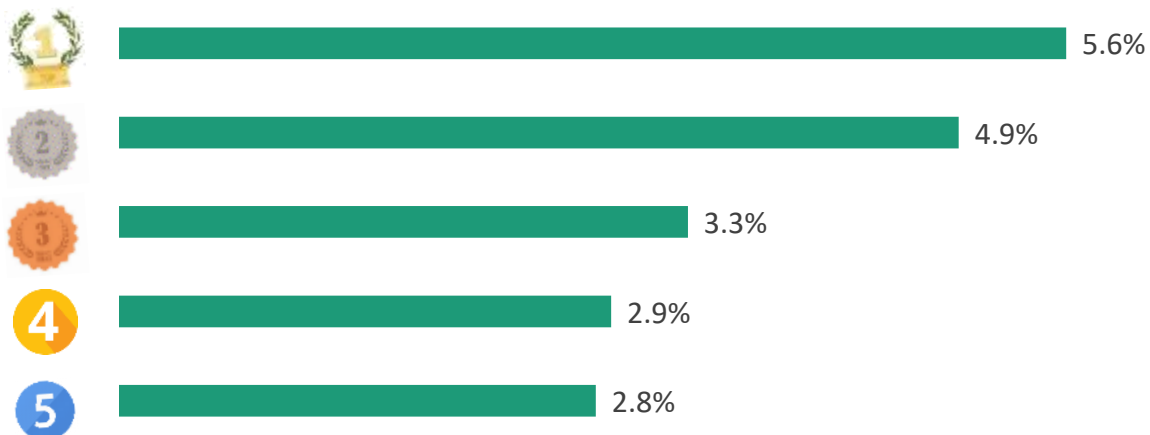
Kim ngạch: **3,0** triệu USD
 Tăng **100%** so với T9/2023
 Tăng **100%** so với T10/2022



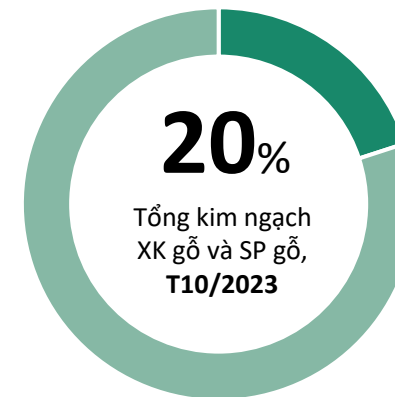
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **0,8** triệu USD
 Giảm **64%** so với T9/2023
 Tăng **100%** so với T10/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





GỠ VÀ SẢN PHẨM GỠ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỠ VÀ SẢN PHẨM GỠ HOA KỲ

Nhập khẩu gỗ dán cứng của Hoa Kỳ trong tháng 9/2023 ước đạt 181.900 m³, giảm 34% so với tháng trước và giảm 27% so với cùng kỳ năm trước. Nhập khẩu từ Trung Quốc giảm 36% và nhập khẩu từ Malaysia giảm 77% so với cùng kỳ năm trước.

Nguồn: ITTO

Nhập khẩu gỗ xẻ nhiệt đới cứng của Hoa Kỳ trong tháng 9/2023 ước đạt 17.924 m³, giảm 7% so với tháng trước và giảm 13% so với cùng kỳ năm trước. Nhập khẩu từ Brazil giảm 33% và nhập khẩu từ Indonesia giảm 61% so với cùng kỳ năm trước.

Nguồn: ITTO

Nhập khẩu đồ gỗ nội ngoại thất của Hoa Kỳ trong tháng 9/2023 ước đạt 1,56 tỷ USD, giảm 8% so với tháng trước và giảm 20% so với cùng kỳ năm trước. Nhập khẩu từ hầu hết các thị trường giảm từ 3-9% so với tháng trước, trong khi nhập khẩu từ Canada tăng 8% và nhập khẩu từ Ấn Độ tăng 6%.

Nguồn: ITTO

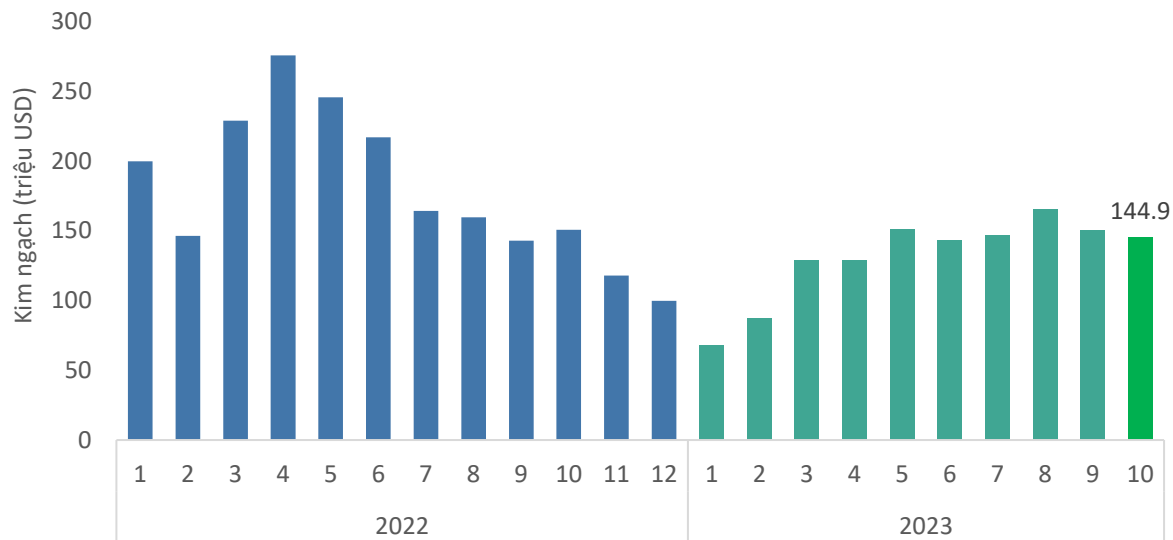


Tin liên quan



THỦY SẢN

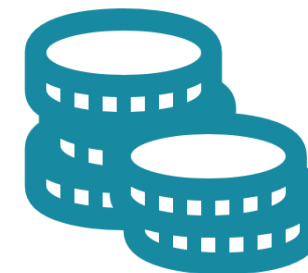
Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH

144,9 triệu USD



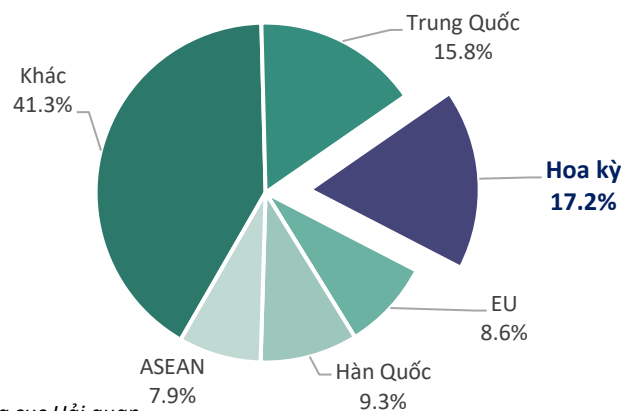
↘ Giảm **3,3%** so với T9/2023

↘ Giảm **3,7%** so với T10/2022

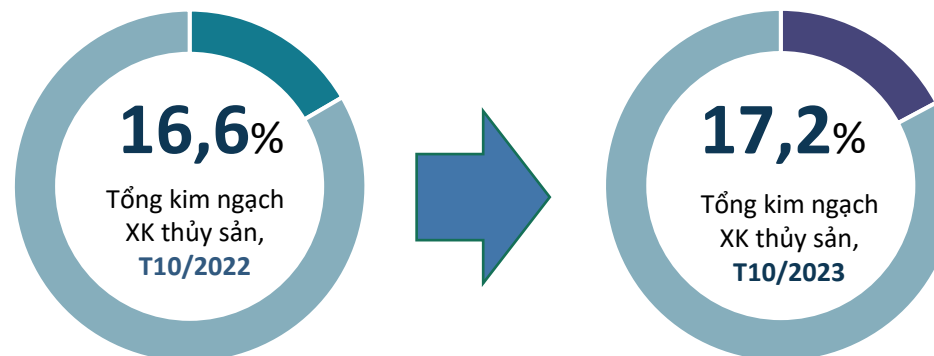
↓ Thấp hơn **34,7 triệu USD** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **1.312,5 tr.USD**, đạt **61,1%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



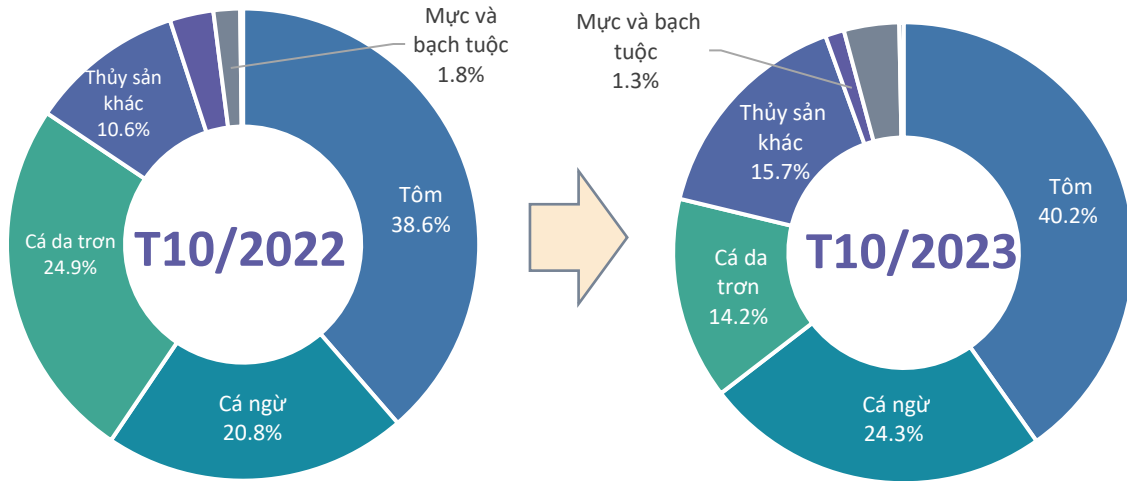
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tôm

Kim ngạch: **58,3** triệu USD
Giảm **16,7%** so với T9/2023
Tăng **0,8%** so với T10/2022



Cá ngừ

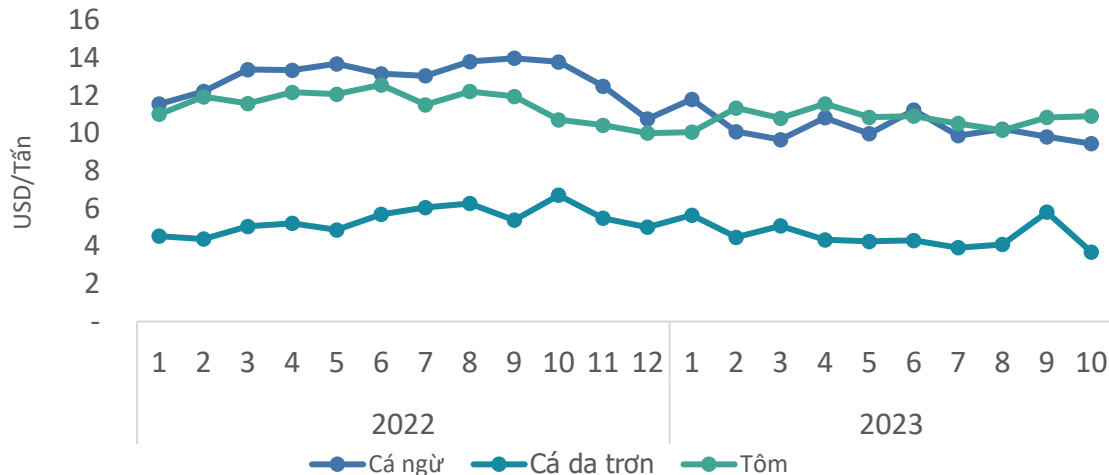
Kim ngạch: **35,3** triệu USD
Tăng **27,1%** so với T9/2023
Tăng **13,2%** so với T10/2022



Cá da trơn

Kim ngạch: **20,6** triệu USD
Giảm **11,7%** so với T9/2023
Giảm **44,9%** so với T10/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Cá ngừ

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **9,4** USD/kg; giảm **3,7%** so với tháng trước; và giảm **31,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **5,7** USD/kg; giảm **3,7%** so với tháng trước; và giảm **45,0%** so với cùng kỳ năm 2022.

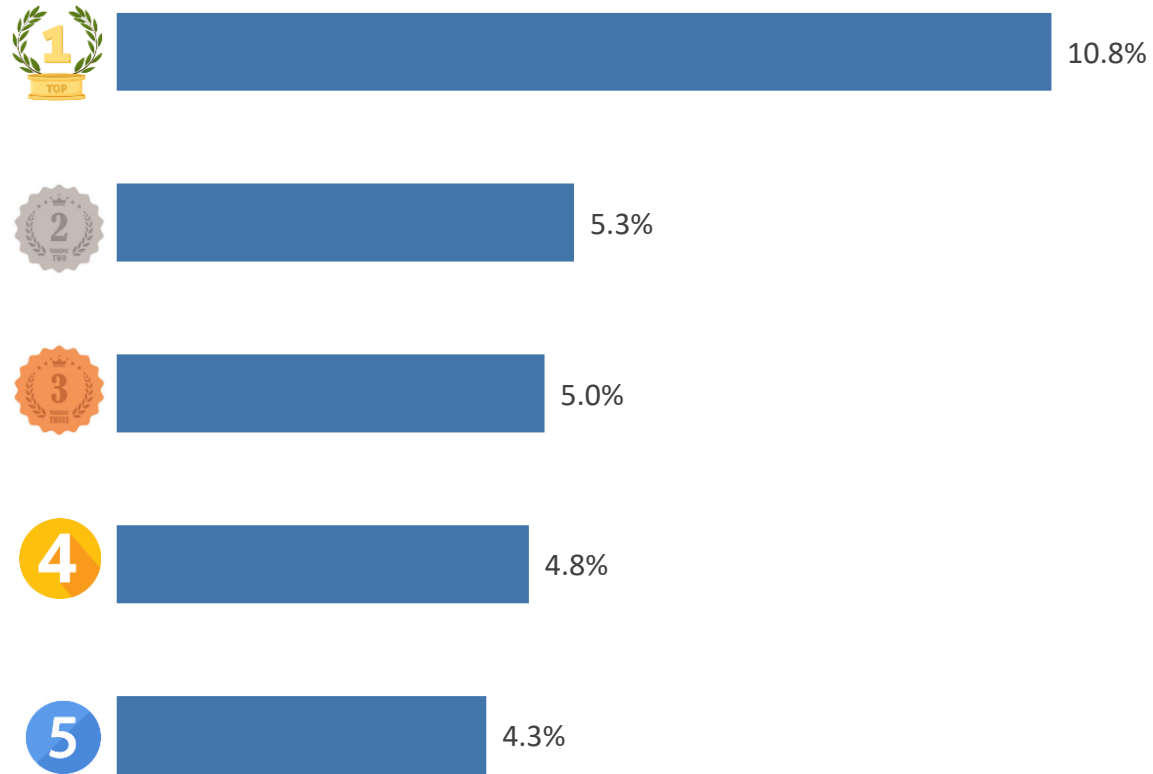
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **10,9** USD/kg; tăng **0,6%** so với tháng trước; và tăng **1,8%** so với cùng kỳ năm 2022.

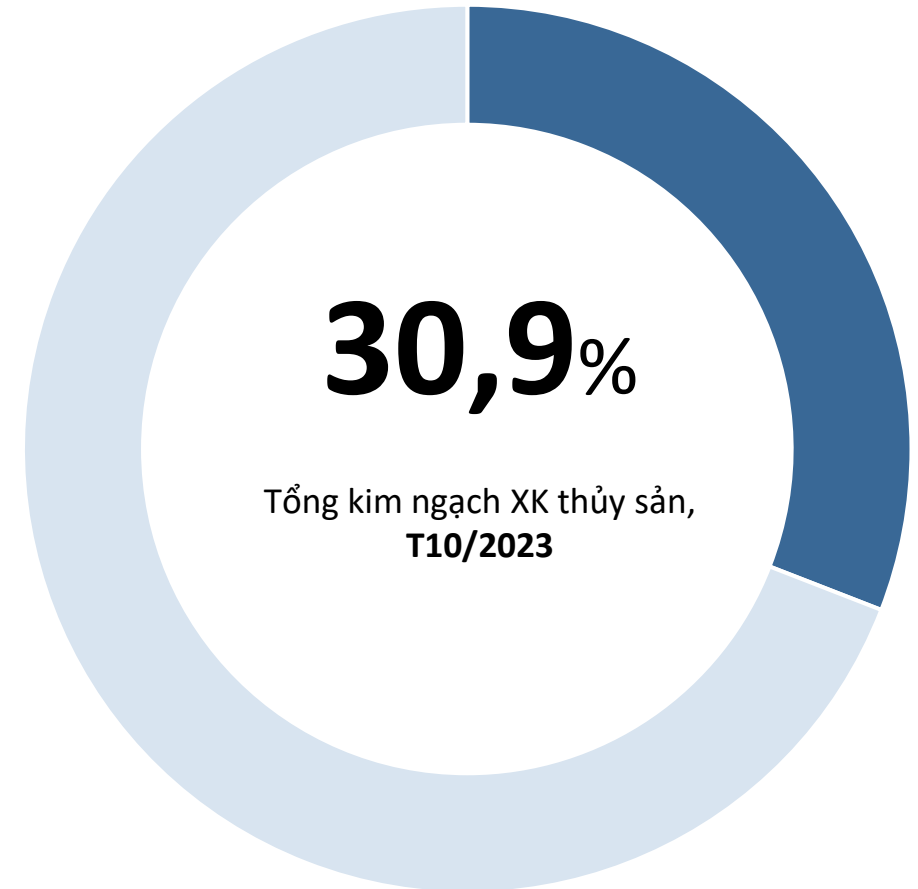


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





THỦY SẢN

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN HOA KỲ

01

Sức mua thủy sản của người tiêu dùng Hoa Kỳ vẫn chưa cao

Theo công ty nghiên cứu thị trường 210 Analytics, trong tháng 10/2023, doanh số bán các loại thủy sản tươi và đông lạnh tại Hoa Kỳ giảm 1,7% xuống còn 198 triệu USD, tuy nhiên, khối lượng thủy sản bán ra lại tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước là do giá thủy sản tươi sống giảm 8,7% và giá thủy sản đông lạnh giảm 10,8%, dẫn đến giá thủy sản chung giảm 0,7%.

02

Hoa Kỳ lên kế hoạch mua gần 6 triệu pao cá da trơn

Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) đang lên kế hoạch mua khoảng 2,7 triệu tấn phi lê cá da trơn đông lạnh để sử dụng trong các chương trình phân phối thực phẩm trong nước và đang yêu cầu ngành công nghiệp thủy sản nội địa. Đây là thương vụ mua cá da trơn lớn thứ ba của Bộ Nông nghiệp trong năm 2023, sau thương vụ mua khoảng 2,8 triệu tấn phi lê cá da trơn chưa tẩm bột với tổng trị giá 41,8 triệu USD trong tháng 3.

03

Nhu cầu tiêu thụ cá đóng hộp của Hoa Kỳ tăng mạnh

Doanh thu ngành thủy sản đóng hộp của Hoa Kỳ đã tăng từ 2,3 tỷ USD năm 2018 lên hơn 2,7 tỷ USD từ đầu năm đến nay. Cá mòi cuộn chanh bảo quản, cá thu sốt cà ri và mực nướng tẩm mực hiện đang phổ biến dần tại Hoa Kỳ. Các sản phẩm cá đóng hộp có giá từ 7,99 USD đến 10,99 USD mỗi hộp.

04

Theo VASEP, tỷ lệ tồn kho sản phẩm của công ty tại các nhà phân phối, bán lẻ ở Hoa Kỳ đã giảm về mức trung bình, cùng với đó, chỉ số niềm tin người tiêu dùng tiếp tục được cải thiện. Những yếu tố này cùng với thời điểm mùa lễ hội cuối năm có thể kích thích các doanh nghiệp tại đây gia tăng tích trữ hàng tồn kho trở lại sẽ là cơ hội cho xuất khẩu thủy sản nói chung sang thị trường Hoa Kỳ.

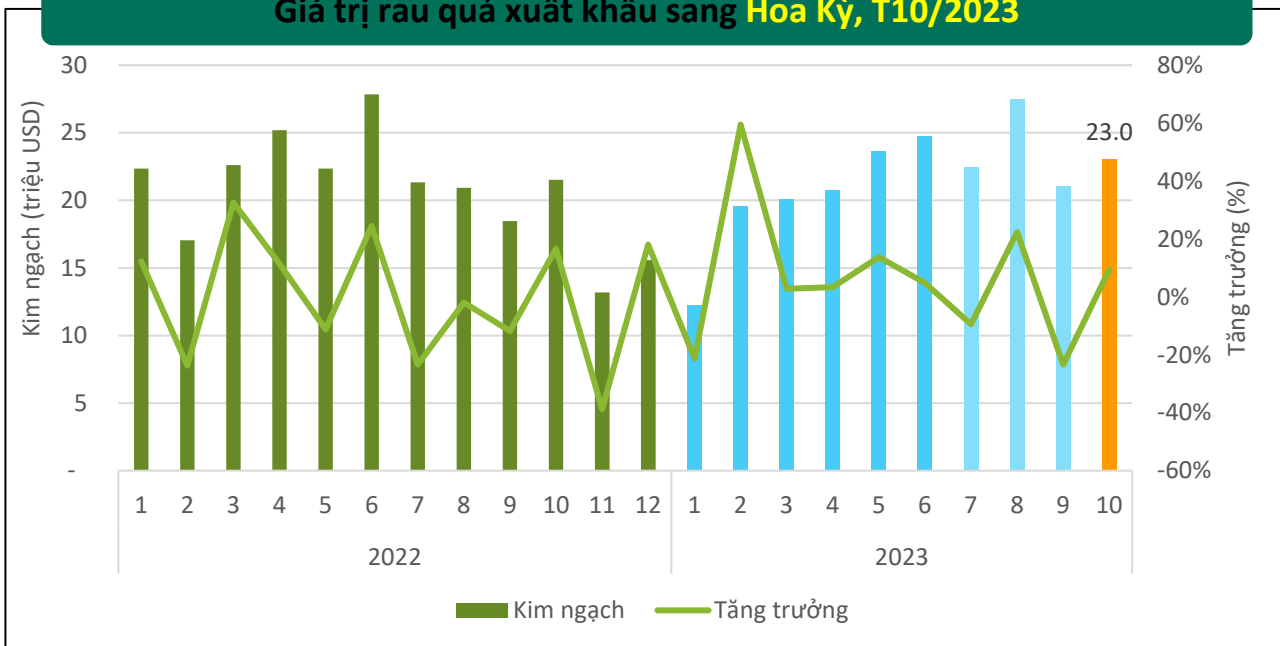


Tin liên quan



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH



23,0

triệu USD

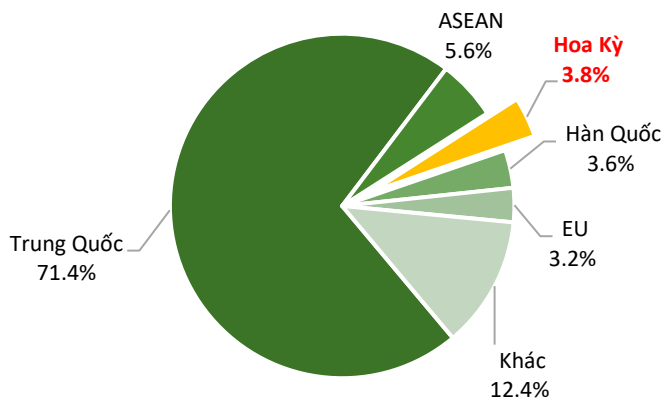
Tăng **9,5%** so với T9/2023

Tăng **7,0%** so với T10/2022

Cao hơn **2,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **212,0 triệu USD**, đạt **85,6%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả sang Hoa Kỳ, T10/2023

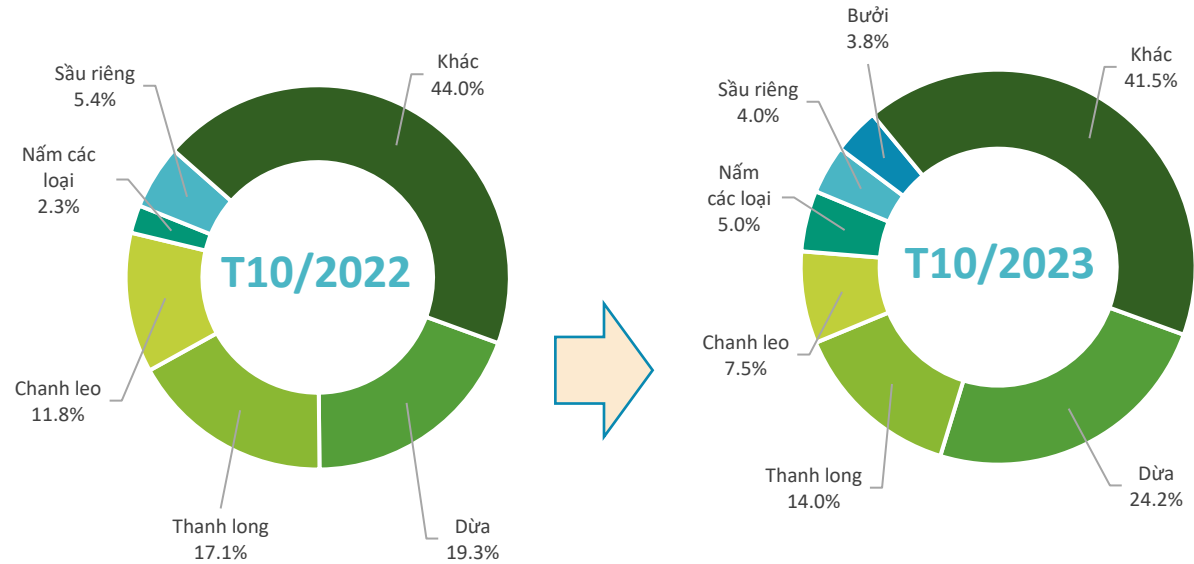


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả sang Hoa Kỳ, T10/2023



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang Hoa Kỳ, T10/2023



Chanh leo

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Tăng **117,2%** so với T9/2023
Giảm **31,5%** so với T10/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **1,4** triệu USD
Tăng **46,2%** so với T9/2023
Tăng **127,2%** so với T10/2022

Kết quả xuất khẩu rau quả sang Hoa Kỳ, T10/2023



Dừa

Kim ngạch: **5,6** triệu USD
Tăng **15,8%** so với T9/2023
Tăng **34,1%** so với T10/2022



Thanh long

Kim ngạch: **3,2** triệu USD
Giảm **0,9%** so với T9/2023
Giảm **12,3%** so với T10/2022



Sầu riêng

Kim ngạch: **0,9** triệu USD
Giảm **37,9%** so với T9/2023
Giảm **21,4%** so với T10/2022



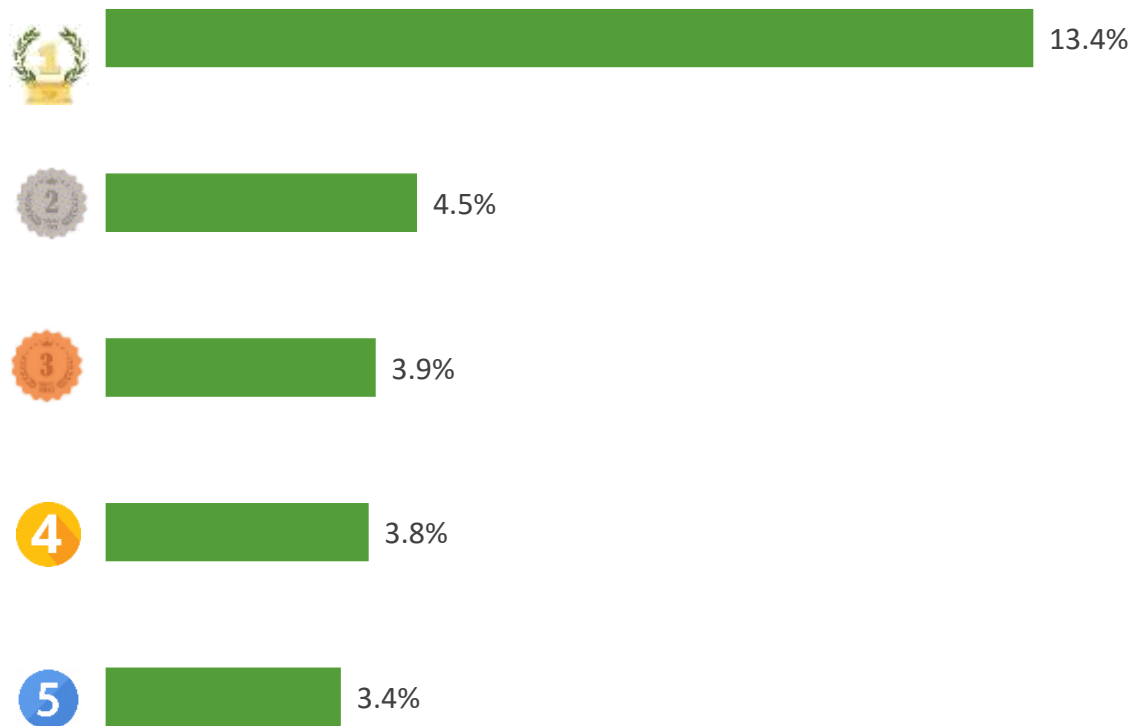
Bưởi

Kim ngạch: **0,87** triệu USD
Tăng **16,3%** so với T9/2023

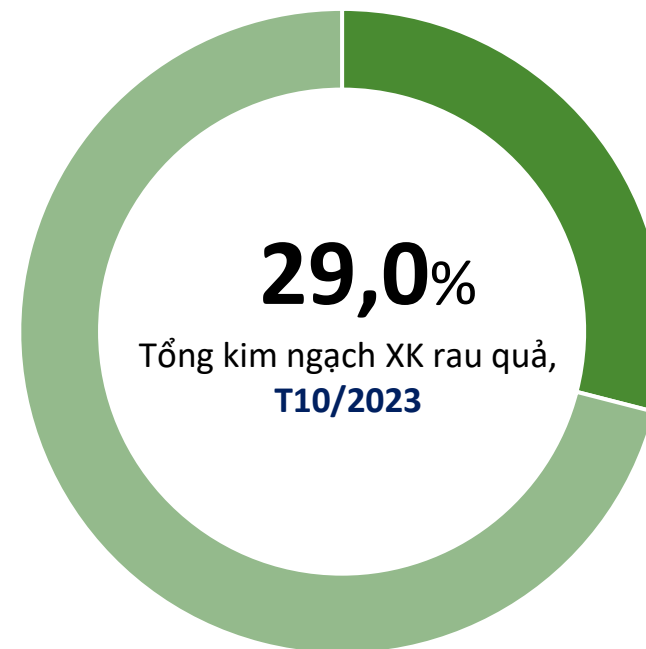


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang Hoa Kỳ, T10/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH



19,1

triệu USD

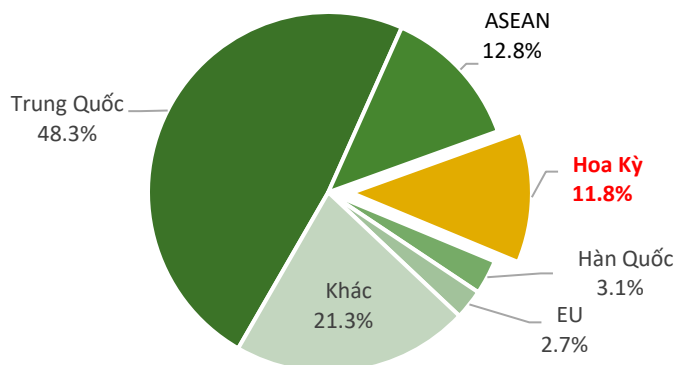
Tăng **3,4%** so với T9/2023

Giảm **45,1%** so với T10/2022

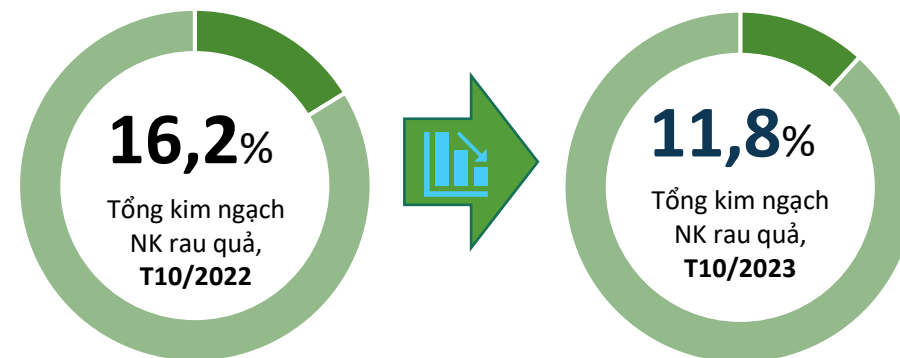
Thấp hơn **10,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **258,1 triệu USD**, đạt **72,4%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Hoa Kỳ, T10/2023

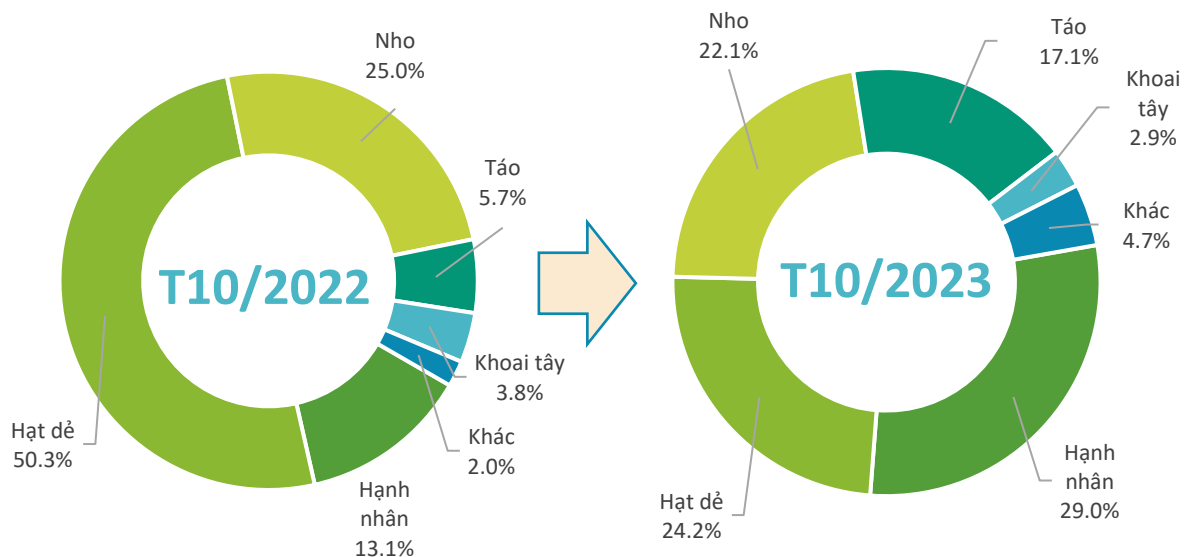


Biến động tỷ trọng giá trị NK rau quả từ Hoa Kỳ, T10/2023



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ Hoa Kỳ, T10/2023



Nho

Kim ngạch: **4,2** triệu USD

Giảm **27,8%** so với T9/2023

Giảm **51,4%** so với T10/2022



Táo

Kim ngạch: **3,3** triệu USD

Tăng **202,0%** so với T9/2023

Tăng **65,4%** so với T10/2022

Kết quả nhập khẩu rau quả từ Hoa Kỳ, T10/2023



Hạnh nhân

Kim ngạch: **5,5** triệu USD

Tăng **45,5%** so với T9/2023

Tăng **21,3%** so với T10/2022



Hạt dẻ

Kim ngạch: **4,6** triệu USD

Tăng **9,8%** so với T9/2023

Giảm **73,6%** so với T10/2022



Khoai tây

Kim ngạch: **0,56** triệu USD

Giảm **70,8%** so với T9/2023

Giảm **58,3%** so với T10/2022

01

Bộ Thương mại Hoa Kỳ dự kiến sẽ đưa ra quyết định trong vài tháng tới về việc chấm dứt Thỏa thuận đình chỉ cà chua năm 2019 (TSA). Theo đó, cà chua nhập khẩu từ Mexico vào Hoa Kỳ được Bộ Thương mại Hoa Kỳ kiểm soát thông qua Thỏa thuận đình chỉ, trong đó đặt ra mức giá tham chiếu và điều tiết giao dịch giữa nhà sản xuất và nhà nhập khẩu.

Hồi tháng 6, đại diện Sở giao dịch cà chua Florida (FTE) đã yêu cầu Bộ Thương mại Hoa Kỳ chấm dứt Thỏa thuận đình chỉ với cáo buộc Chính phủ đã không ngăn chặn được việc cà chua Mexico vẫn bán phá giá trên thị trường Hoa Kỳ, đồng thời, làm thiệt hại cho ngành sản xuất cà chua trong nước do việc bán phá giá gây ra. Hiện nay, thị phần cà chua của Mexico trên thị trường Hoa Kỳ là gần 70%, trong khi các nhà sản xuất trong nước chiếm khoảng 30%.

Nguồn: Freightwaves.com

02

Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), sản lượng hạnh nhân của California trong niên vụ 2022/23 sẽ đạt 1,18 triệu tấn, tăng 1,5% so với niên vụ trước. Xuất khẩu ước tính giảm khoảng 3% đến 4%. Hoa Kỳ vẫn là nhà cung cấp hạnh nhân nhập khẩu lớn nhất của Trung Quốc.

Nguồn: Guojiguoshu.com

1. <https://freightwaves.com/news/borderlands-us-mulls-terminating-tomato-trade-agreement-with-mexico>

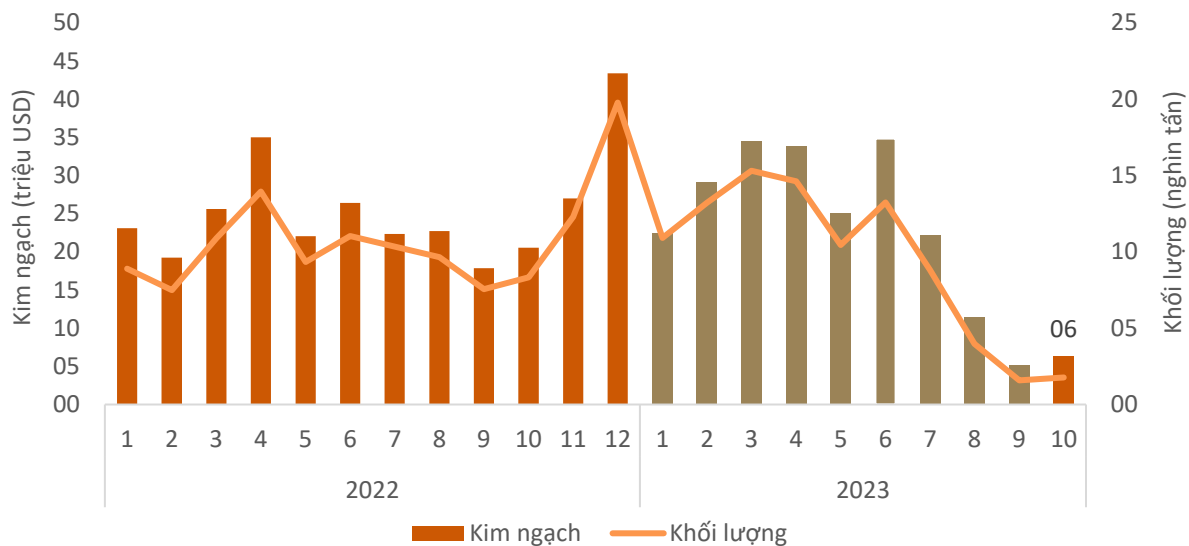
2. <https://guojiguoshu.com/article/8669>



CÀ PHÊ



Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH

6,3 triệu USD

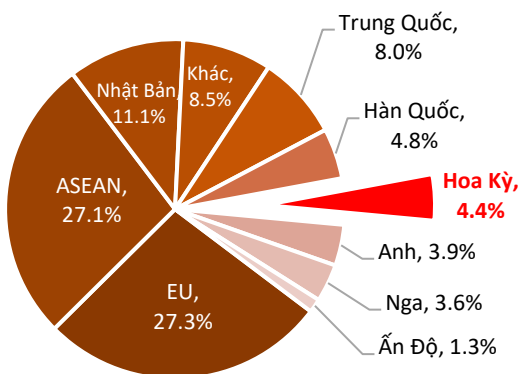
- Tăng **54,7%** so với T9/2023
- Giảm **69,3%** so với T10/2022
- Thấp hơn **19,1** triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2022
- ❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **225** tr.USD, đạt **73,7%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

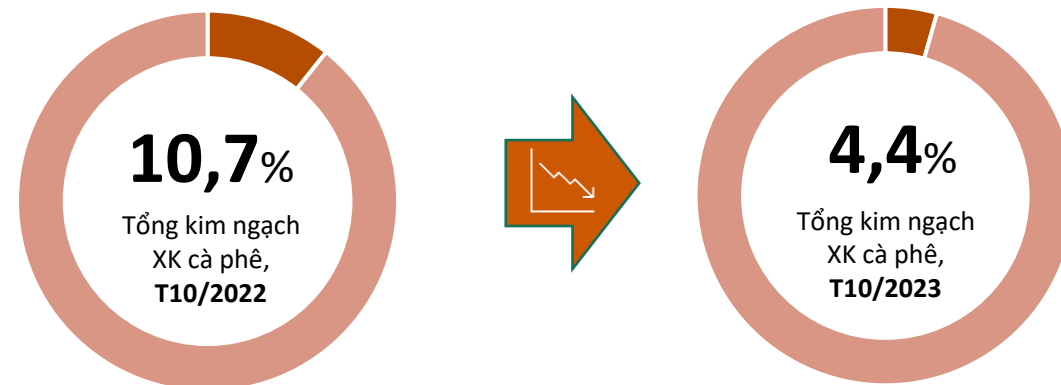
1,8 nghìn tấn

- Tăng **60,1%** so với T9/2023
- Giảm **78,9%** so với T10/2022
- Thấp hơn **9** nghìn tấn so với bình quân theo tháng năm 2022
- ❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **93,8** nghìn tấn, đạt **72,4%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

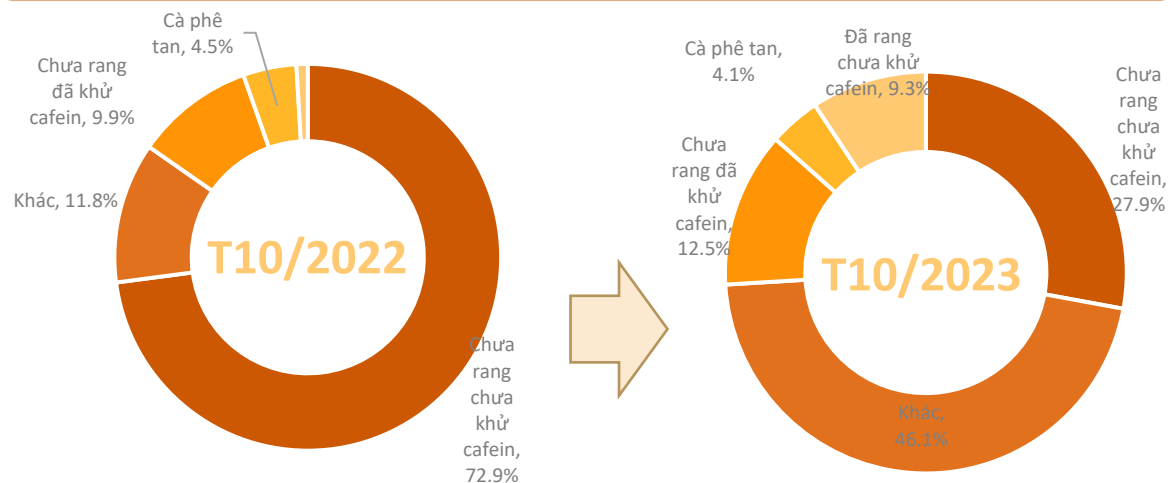


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Giảm **13,6%** so với T9/2023
Giảm **88,4%** so với T10/2022



Chưa rang đã khử cafein

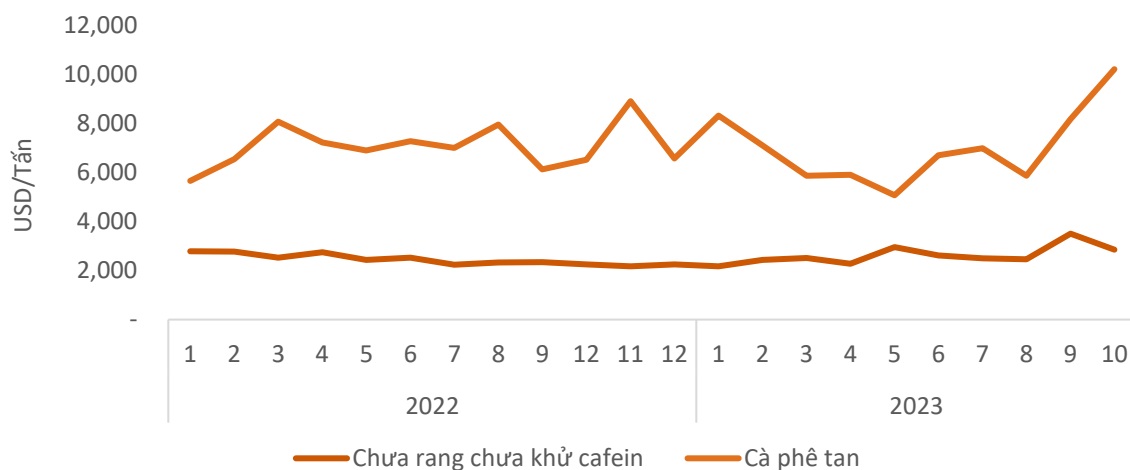
Kim ngạch: **0,8** triệu USD
Tăng **325%** so với T9/2023
Giảm **61,6%** so với T10/2022



Cà phê tan

Kim ngạch: **0,3** triệu USD
Giảm **31,9%** so với T9/2023
Giảm **71,8%** so với T10/2022

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **10.198** USD/tấn; **tăng 24,8%** so với tháng trước; nhưng **giảm 18,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

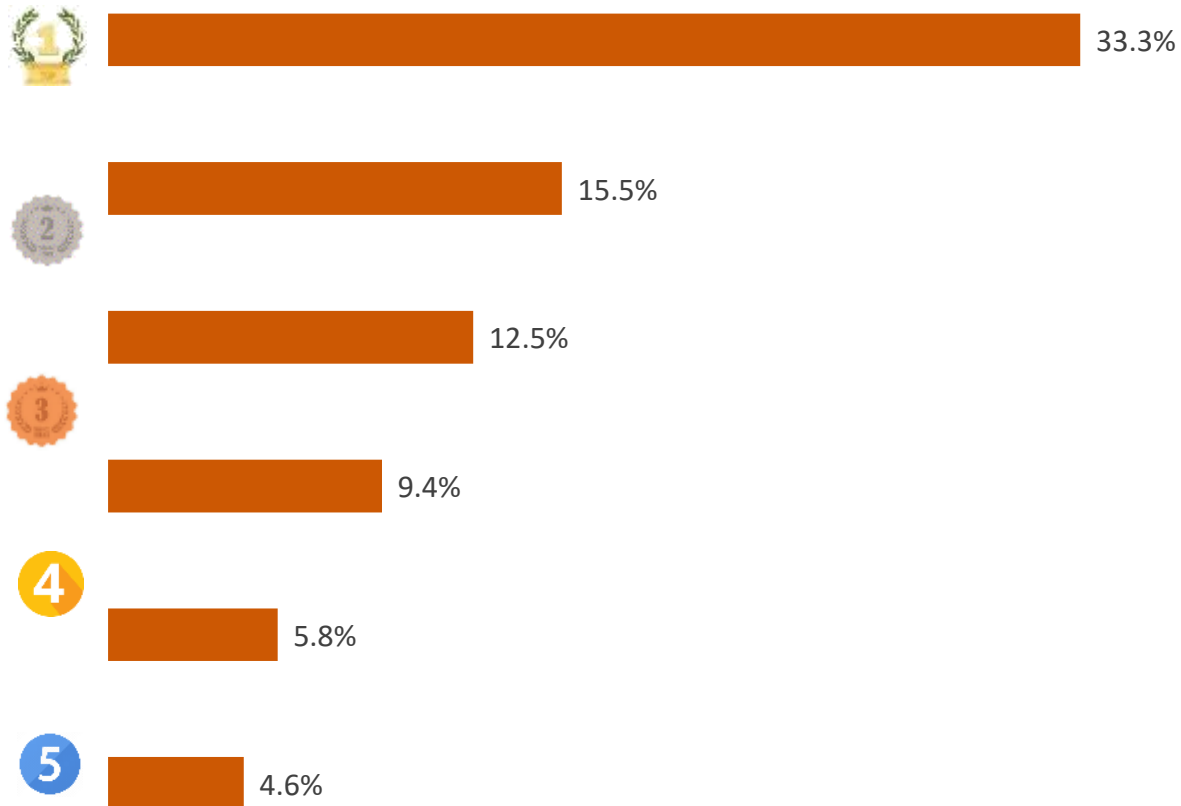
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **2.843** USD/tấn; **tăng 56,6%** so với tháng trước; và **tăng 26,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

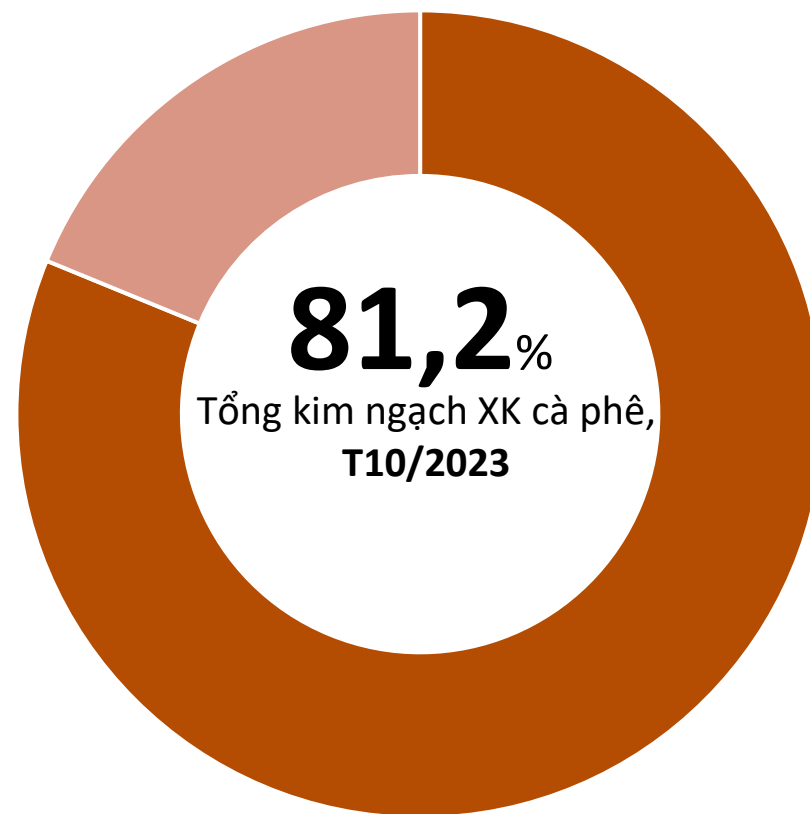


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





Theo Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ, sản lượng cà phê nhập khẩu của nước này đạt xấp xỉ 1,1 triệu tấn, trị giá 6,34 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm 2023, giảm 12,7% về lượng và giảm 12,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2022. Giá nhập khẩu bình quân đạt 5.784 USD/tấn, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

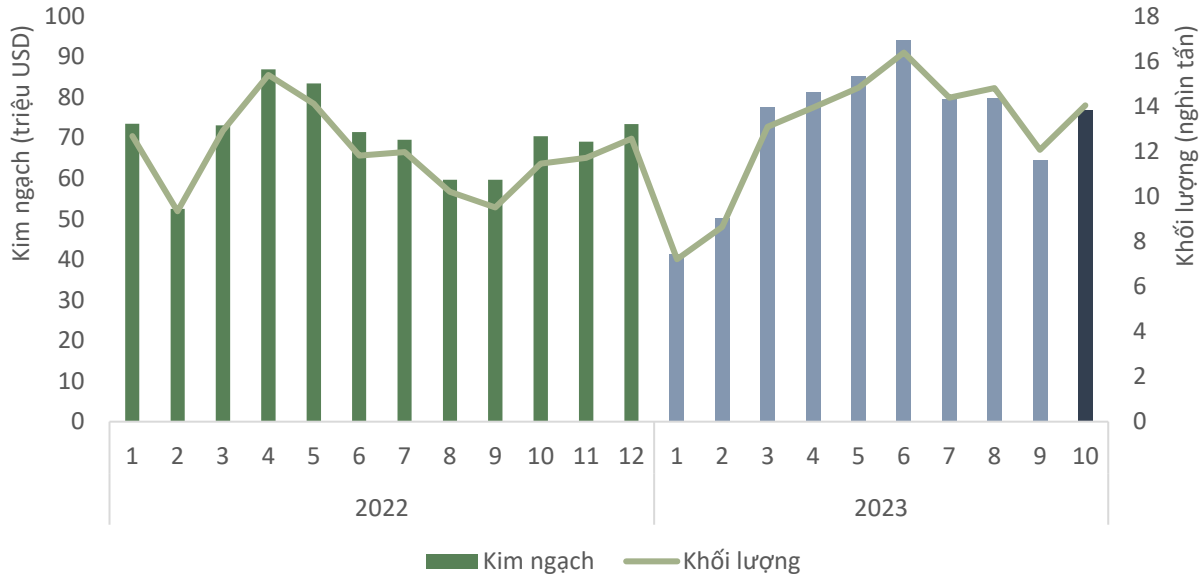
Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương (11/2023)





ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH
76,8 triệu USD

↗ Tăng **19,1%** so với T9/2023

↗ Tăng **9%** so với T10/2022

↗ Cao hơn **6,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **730 tr.USD**, đạt **87%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
14,0 nghìn tấn

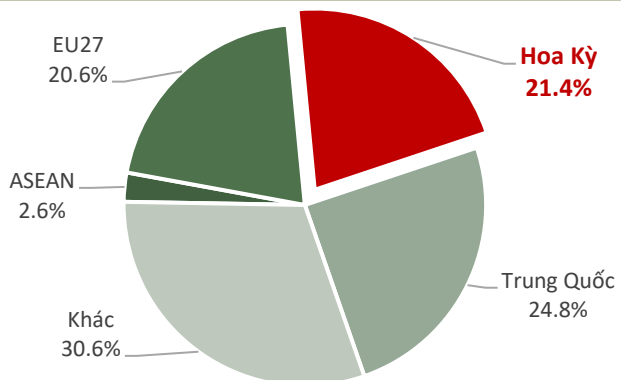
↗ Tăng **16,4%** so với T9/2023

↗ Tăng **23%** so với T10/2022

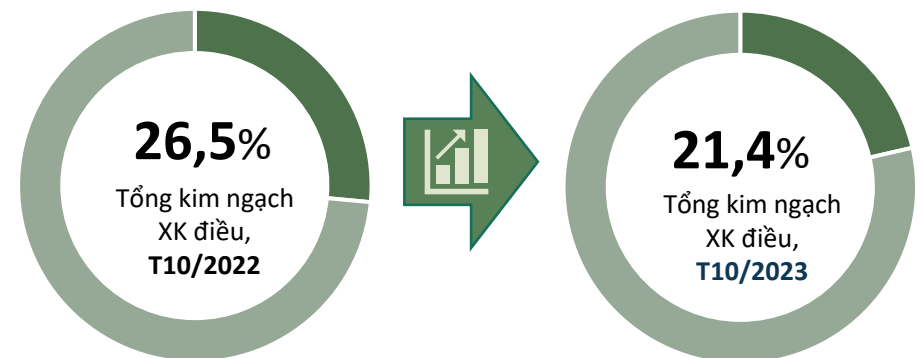
↗ Cao hơn **2,1 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **129 nghìn tấn**, đạt **90%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



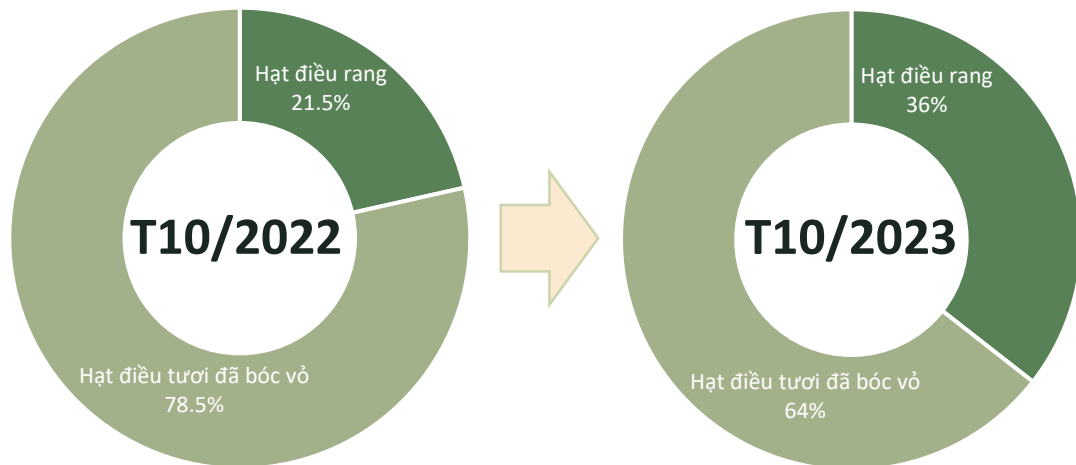
Biến động tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



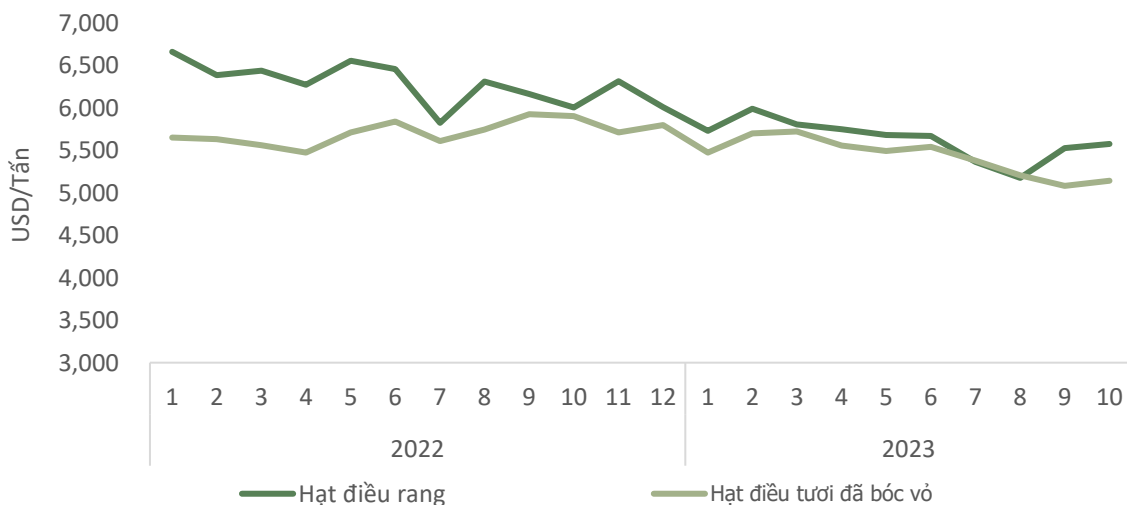


ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **49,5** triệu USD
 Tăng **1,1%** so với T9/2023
 Giảm **3,7%** so với T10/2022



Điều rang

Kim ngạch: **27,3** triệu USD
 Tăng **74,7%** so với T9/2023
 Tăng **59,7%** so với T10/2022

Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **5.143 USD/tấn**; **tăng 1,2%** so với tháng trước; và **giảm 12,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

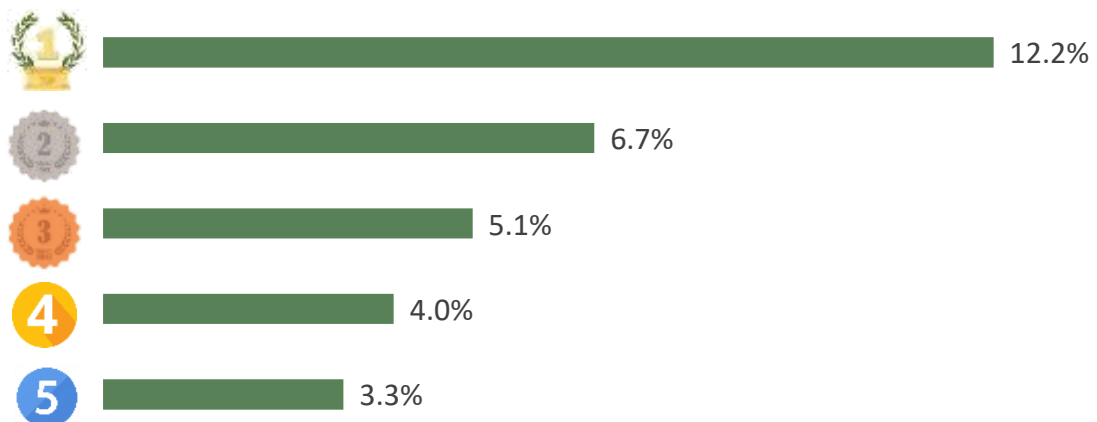
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **5.578 USD/tấn**; **tăng 0,9%** so với tháng trước; và **giảm 7,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

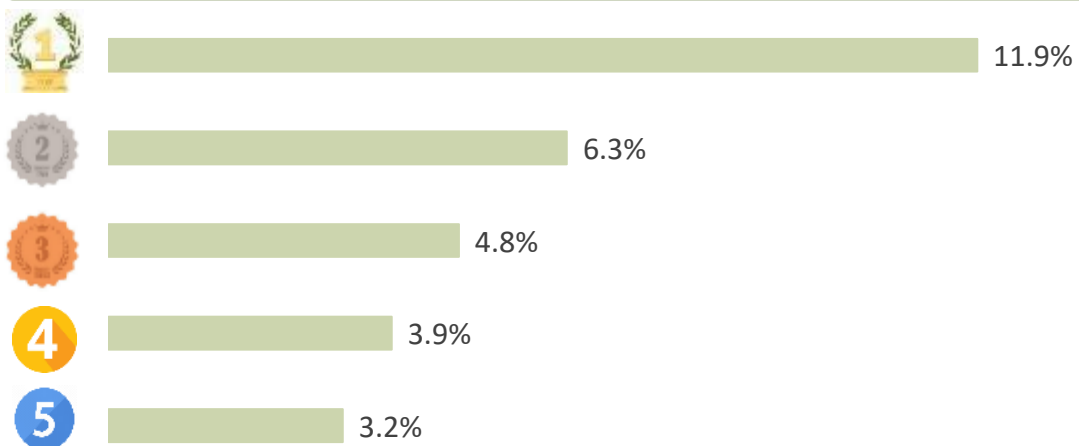


ĐIỀU

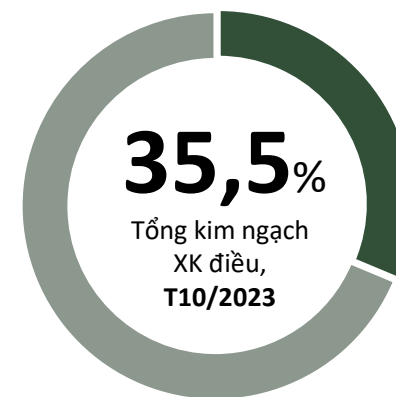
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



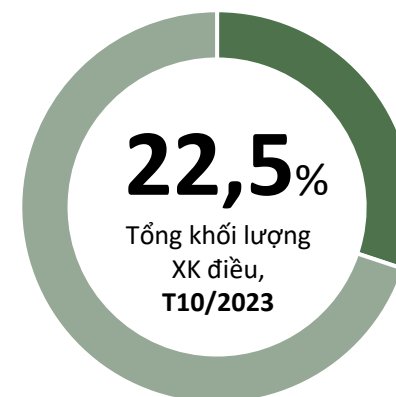
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



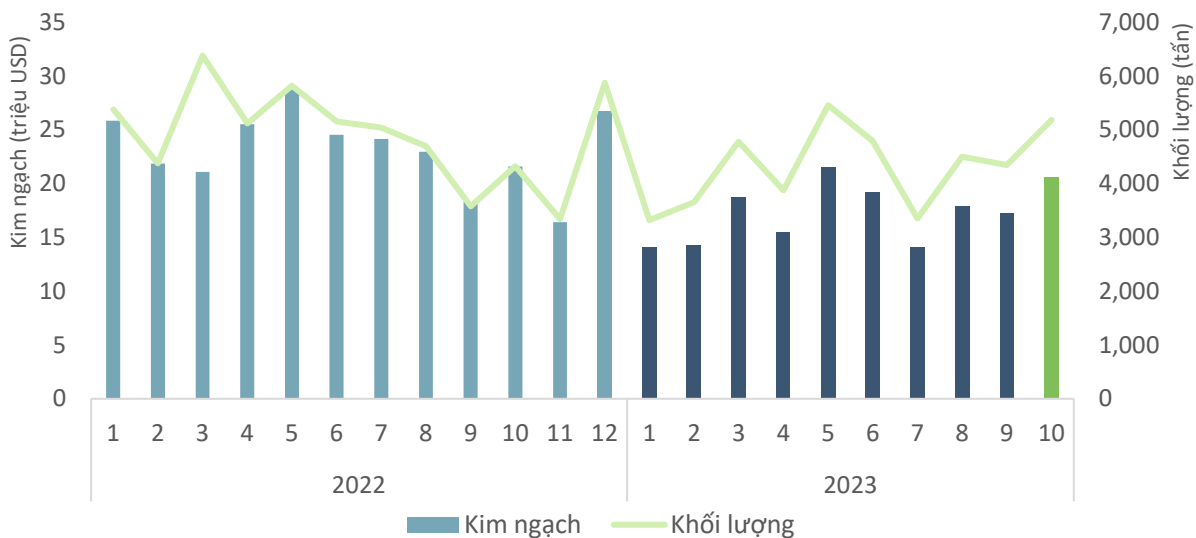
Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH
20,6 triệu USD

↗ Tăng **19,2%** so với T9/2023

↘ Giảm **4,6%** so với T10/2022

↘ Thấp hơn **2,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **173** tr.USD, đạt **62,3%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
5,2 nghìn tấn

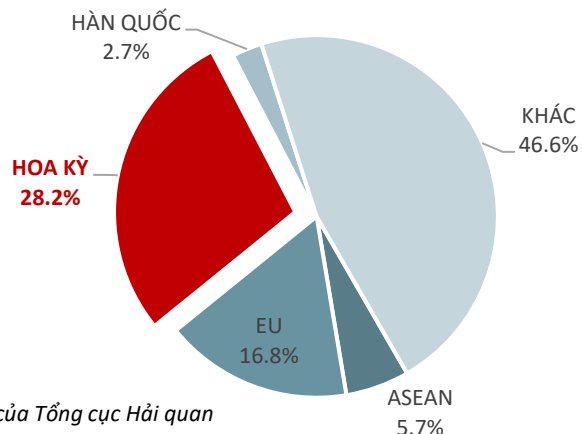
↗ Tăng **19,3%** so với T9/2023

↗ Tăng **20%** so với T10/2022

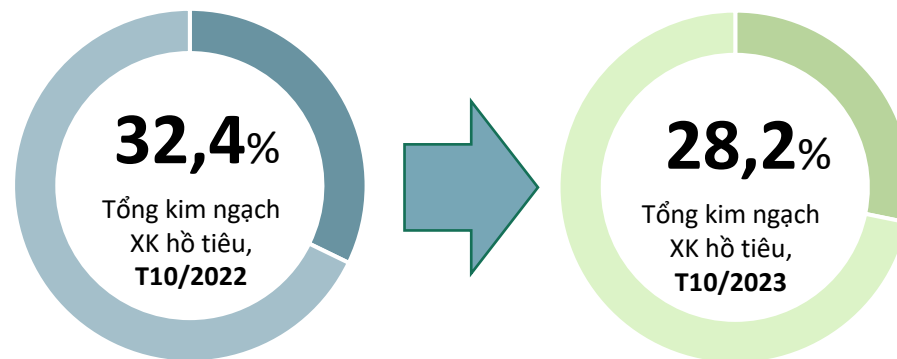
↗ Cao hơn **261** nghìn tấn so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **43,2** nghìn tấn, đạt **73%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

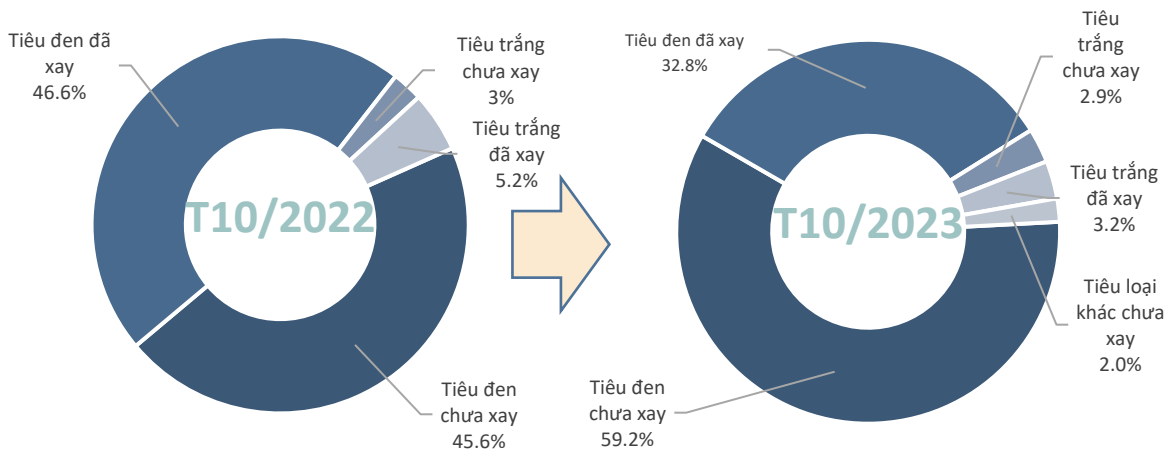


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

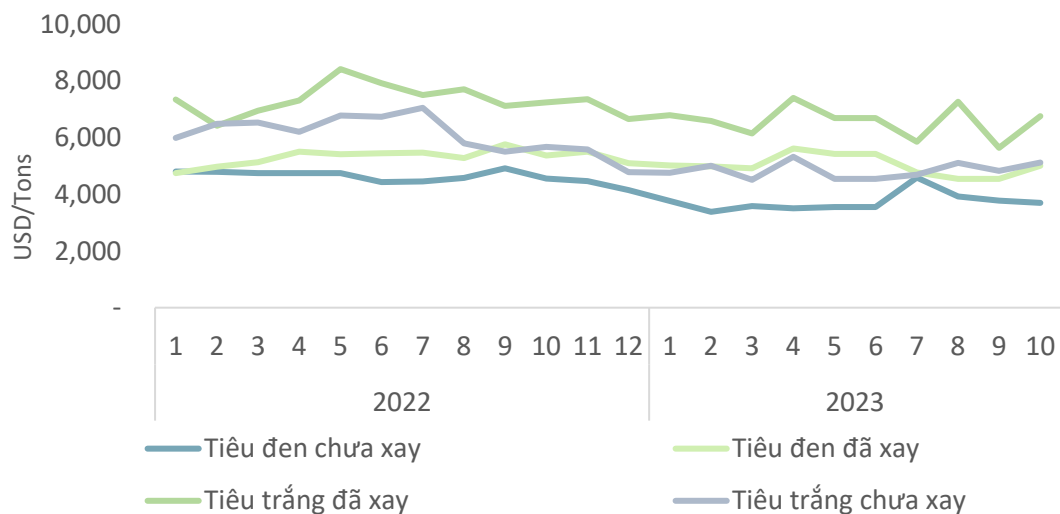


HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **12,2** triệu USD

Tăng **14,6%** so với T9/2023

Tăng **23,9%** so với T10/2022



Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **6,8** triệu USD

Tăng **18,6%** so với T9/2023

Giảm **32,9%** so với T10/2022



Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **0,6** triệu USD

Tăng **27,5%** so với T9/2023

Tăng **5,3%** so với T10/2022



Tiêu trắng đã xay

Kim ngạch: **0,7** triệu USD

Tăng **24,3%** so với T9/2023

Giảm **41,3%** so với T10/2022

Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **3.705 USD/tấn**; giảm **1,8%** so với tháng trước; và giảm **19%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tiêu đen đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **5.009 USD/tấn**; tăng **10,2%** so với tháng trước; và giảm **7%** so với cùng kỳ năm 2022.

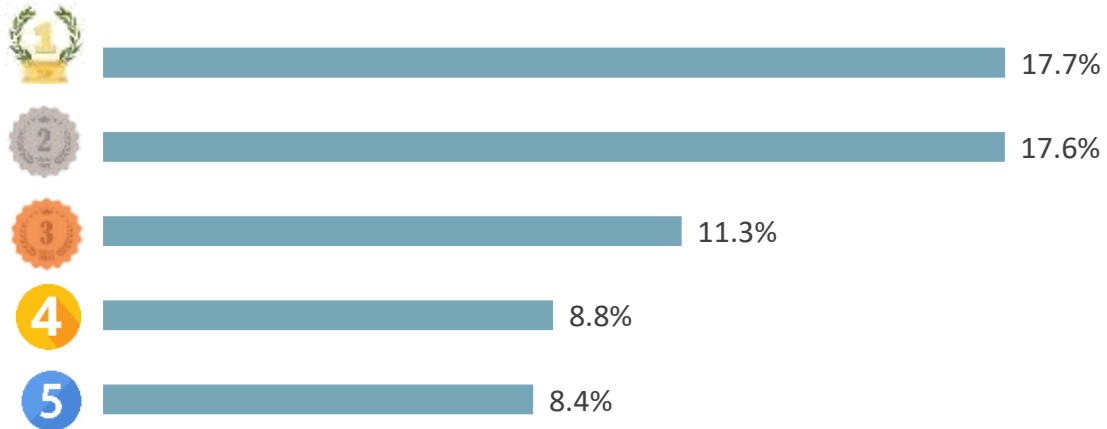
Tiêu trắng đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **5.119 USD/tấn**; tăng **6%** so với tháng trước; và giảm **1%** so với cùng kỳ năm 2022.

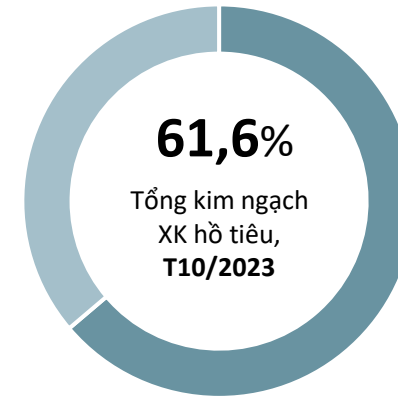


HỒ TIÊU

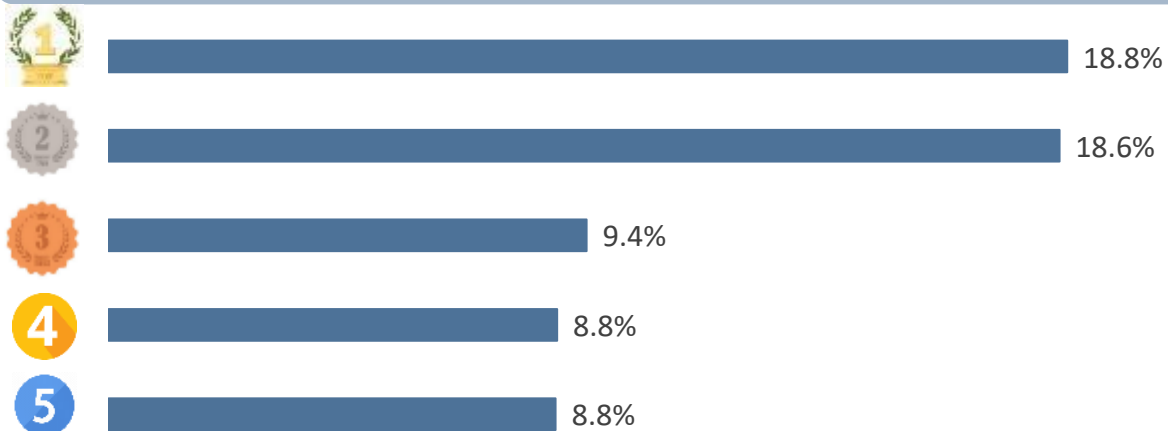
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



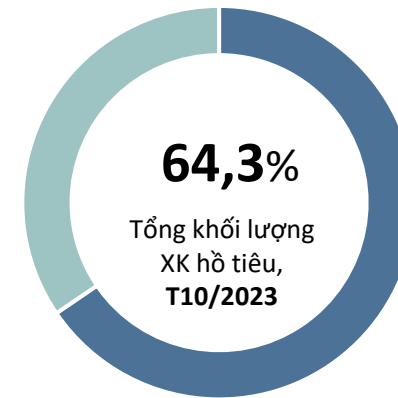
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





Theo Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC), nhập khẩu hồ tiêu của Hoa Kỳ trong tháng 9/2023 đã nối dài đà sụt giảm trong tháng thứ 7 liên tiếp xuống còn 4.807 tấn, giảm 18,5% so với tháng trước và giảm 32,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế đến hết tháng 9/2023, nhập khẩu hồ tiêu của nước này đạt 51.023 tấn, giảm 26,5% so với cùng kỳ năm ngoái.

Về thị trường cung cấp, trong tháng 9/2023, Hoa Kỳ đã giảm nhập khẩu hồ tiêu từ Việt Nam (giảm 27,2%) và Ấn Độ (giảm 7,1%) so với tháng trước, nhưng tăng nhập khẩu từ Indonesia (tăng 166,3%) và Brazil (tăng 21,2%). Tính chung 9 tháng năm 2023, Việt Nam là vẫn nguồn cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho thị trường Hoa Kỳ.

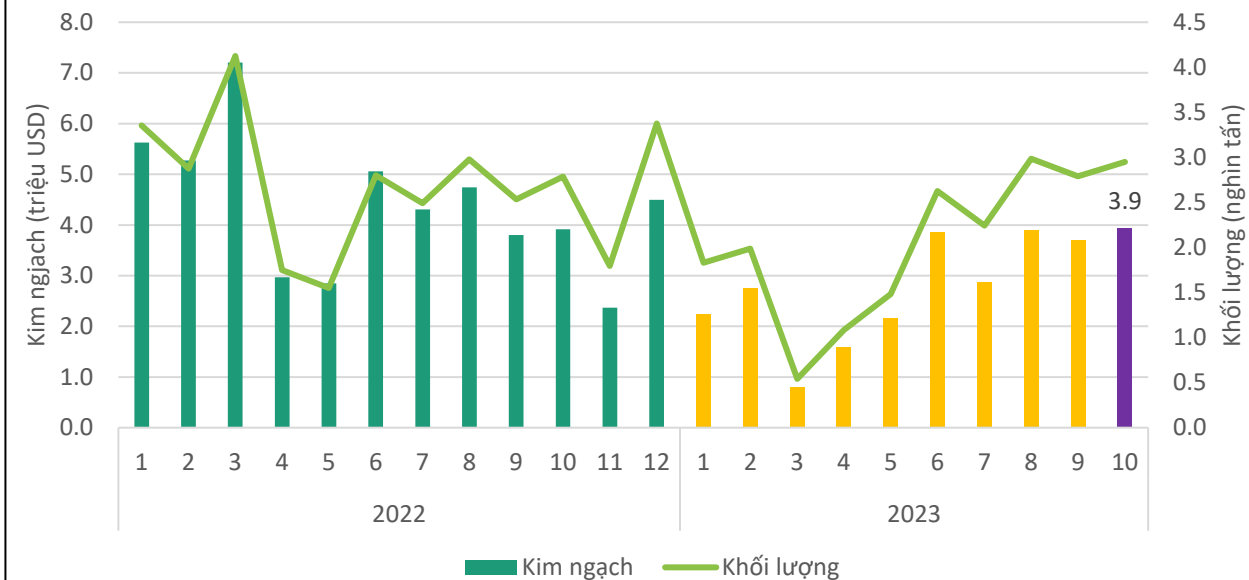
Nguồn: vietnambiz.vn





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023

KIM NGẠCH
3,9 triệu USD



↗ Tăng **6,4%** so với T9/2023

↗ Tăng **0,6%** so với T10/2022

↓ Thấp hơn **0,45 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **27,8 tr.USD**, đạt **52,9%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG
2,95 nghìn tấn



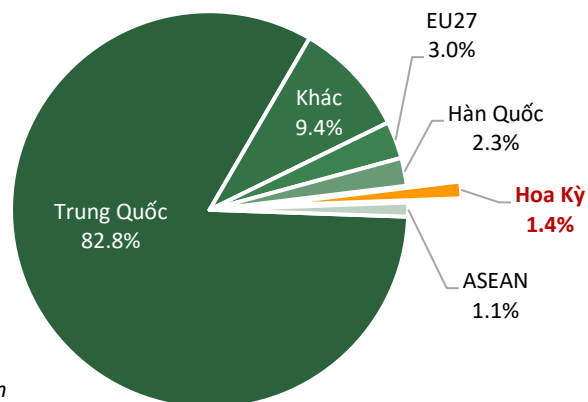
↗ Tăng **5,8%** so với T9/2023

↗ Tăng **5,9%** so với T10/2022

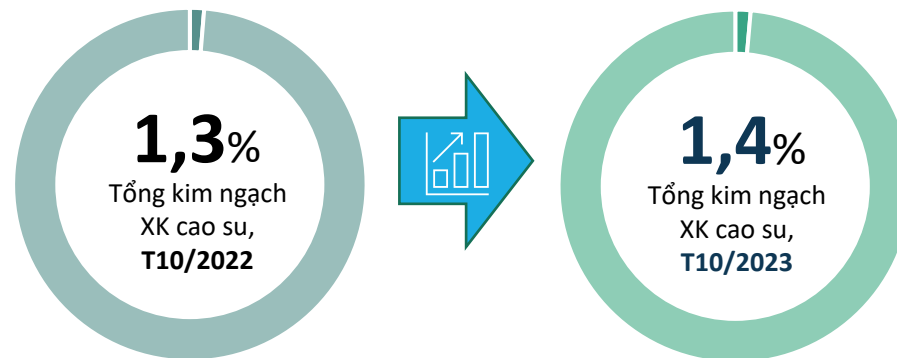
↑ Cao hơn **0,25 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 10 tháng 2023 đạt **20,5 nghìn tấn**, đạt **63,3%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



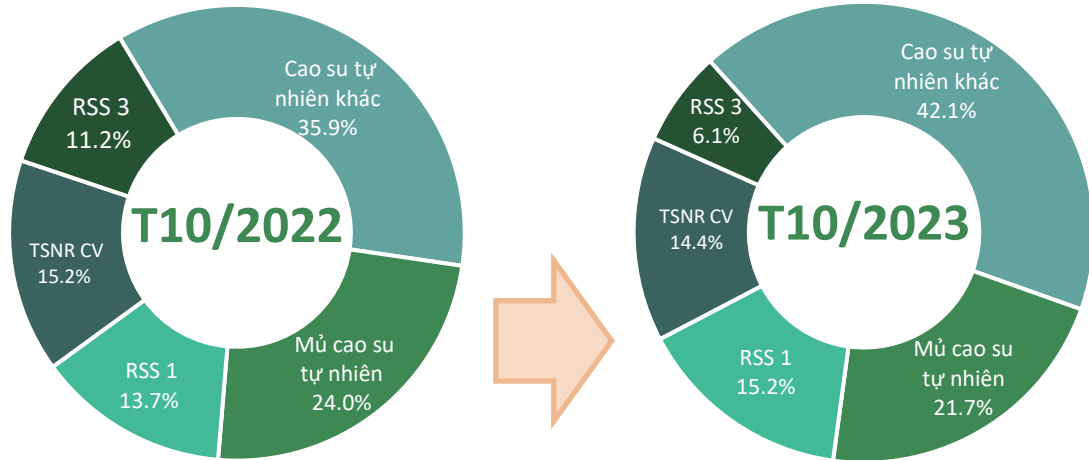
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



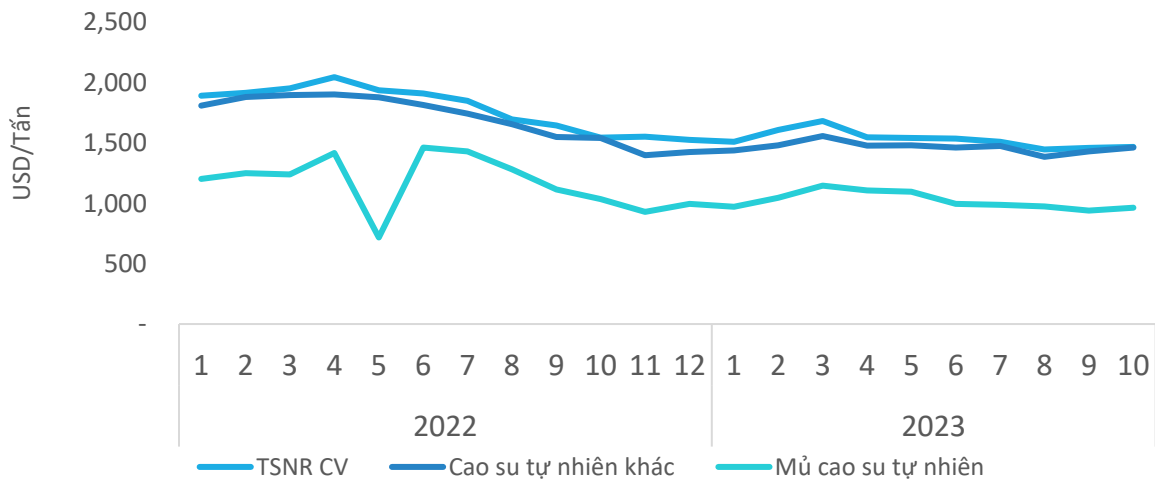


CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,52** triệu USD
 Tăng **32,8%** so với T9/2023
 Tăng **11,4%** so với T10/2022



TSNR CV

Kim ngạch: **0,52** triệu USD
 Giảm **55,5%** so với T9/2023
 Giảm **10,0%** so với T10/2022



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **0,79** triệu USD
 Tăng **29,3%** so với T9/2023
 Giảm **14,0%** so với T10/2022

Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **1.462** USD/tấn; **tăng 2,1%** so với tháng trước; và **giảm 5,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **1.467** USD/tấn; **tăng 0,4%** so với tháng trước; và **giảm 5,0%** so với cùng kỳ năm 2022.

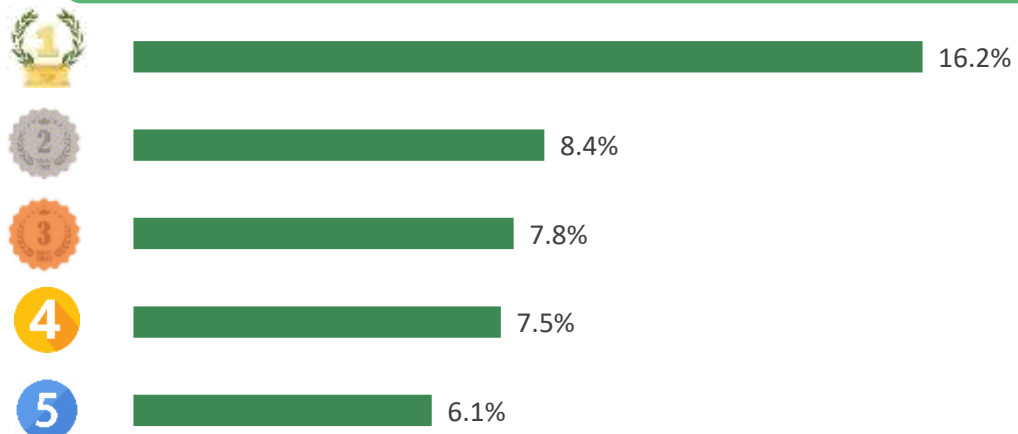
Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T10/2023 ở mức **964** USD/tấn; **tăng 2,6%** so với tháng trước; và **giảm 6,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

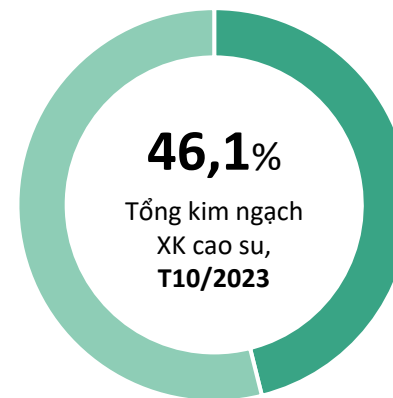


CAO SU

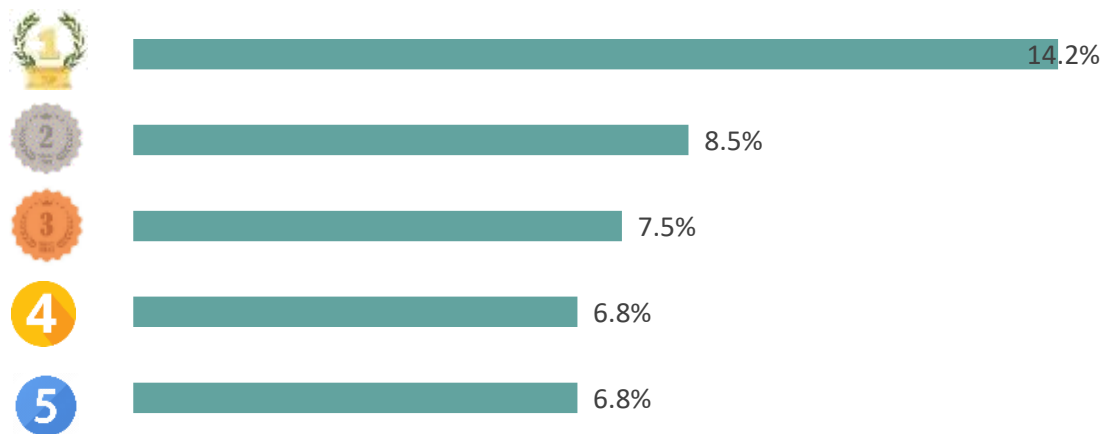
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



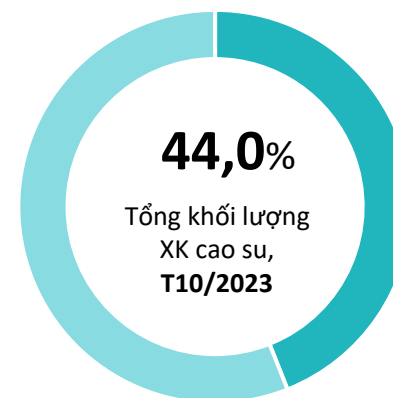
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hoa Kỳ, T10/2023





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HOA KỲ



Theo Hiệp hội các nhà sản xuất lốp xe Hoa Kỳ (USTMA) dự báo, tổng lô hàng lốp xe của Hoa Kỳ dự kiến sẽ giảm nhẹ xuống còn 327,7 triệu chiếc, thấp hơn một chút so với mức 332 triệu chiếc của năm 2022.

Về lốp xe nguyên gốc (lốp xe OE), lô hàng lốp xe khách tăng lên 44,9 triệu chiếc so với dự báo tháng 8. Tuy nhiên, các lô hàng lốp xe tải hạng nhẹ và lốp xe tải lại có xu hướng giảm, lần lượt đạt 6 triệu và 6,4 triệu chiếc.

Về lốp xe thay thế, lốp xe khách dự kiến sẽ tăng lên 214,2 triệu chiếc, tăng so với dự báo tháng 8 là 210,5 triệu chiếc. Dự báo về các lô hàng lốp xe tải hạng nhẹ và lốp xe tải cũng giảm lần lượt là 35,2 triệu và 21 triệu chiếc.

Ngoài ra, số lượng xuất khẩu lốp thay thế xe tải và xe tải hạng nhẹ vào năm 2023 cũng sẽ vượt mốc 18,9 triệu chiếc so với năm 2019, tăng 10,7%. Xu hướng này cho thấy mặc dù thị trường lốp xe chung giảm nhưng một số loại lốp xe cụ thể vẫn có sự tăng trưởng tích cực.

Nguồn: Hiệp hội các nhà sản xuất lốp xe Hoa Kỳ (USTMA)



Tin liên quan

Ipsard

AGRO@INFO

Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo